

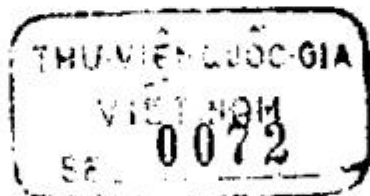
HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

Truyện LA 7480-0

LUẬN-VĂN TỐT-NGHIỆP BAN ĐỐC-SỰ HÀNH-CHÁNH

CUỘC BẦU-CỬ

TỔNG-THỐNG và PHÓ TỔNG-THỐNG 3-10-71



Giáo-sư hướng-dẫn :

NGUYỄN-VĂN-TƯƠNG

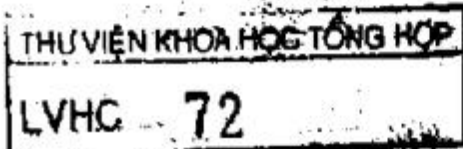
Tiến-Sĩ Công-Pháp

Sinh viên đệ trình :

NGUYỄN-THANH-VÂN

Đốc-Sự XVIII

1970 - 1973



HỌC VIỆN QUỐC GIA HÀNH CHÍNH
không tán thành cũng không
phản đối những ý kiến phát
biểu trong luận văn. Những ý
kiến đó do tác giả hoàn toàn
chịu trách nhiệm.

CHÂN THÀNH CẢM TẠ

* BAN GIÁM ĐỐC

* CÙNG QUÝ VỊ GIÁO SƯ TRONG BAN
GIANG HUẤN

HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

*đã tận tình giảng dạy và trao
cho chúng tôi những kinh-
nghiệm quý báu trong suốt học
trình của khóa Đốc-Sự 18.*

THÀNH-KÍNH TRI-ÂN

Giáo sư NGUYỄN-VĂN-TƯỜNG

- * Tiến-sĩ Công-Pháp
- * Nguyên Đốc-Uỷ Trường
Phủ Đốc-Uỷ Hành-Chánh
- * Nguyên Bộ-Trưởng Phủ Thủ-Tướng
đặc-trách liên lạc Quốc-Hội.

Đã tận-tâm hướng-dẫn và khích-lệ
chúng tôi hoàn-thành Luận-văn này.

KÍNH DÂNG CHÚ, MẠ

Để ghi nhớ công ơn trời biển
con chưa một lần đền đáp.

CHO CÁC EM

NHẬN, SƠN, TRUNG, VĨNH

VỚI TÌNH TRƯỞNG TRỌN VẸN

RIÊNG DÀNH CHO

PHƯỚC và TI TI...

NGUỒN VUI CỦA ANH

MỤC LỤC

	Trang
CHỦ ĐIỂM	V
DẪN NHẬP	1

Phần thứ nhất

SỰ CHUẨN-BỊ TIỀN BẦU-CỬ

Chương 1 : SỰ HÌNH-THÀNH ĐIỀU 10, KHOẢN 7, LUẬT SỐ 009/71 NGÀY 23.6.71 BẦU-CỬ TỔNG-THỐNG VÀ PHÓ TỔNG-THỐNG 03.10.71	9
---	---

Đoạn I : CHU-TRÌNH THỦ-TỤC LẬP PHÁP	11
---	----

A.- Đề nghị dự án luật	11
B.- Dự án luật tại Hạ-nghị-viện	11
C.- Dự án luật tại Thượng-nghị-viện	13
D.- Dự án luật tại phủ Tổng-Thống	14

Đoạn II : VỤ ÁN KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH ĐIỀU 10 KHOẢN 7	16
--	----

A.- Đơn khởi tố của các nguyên đơn Nguyễn- Trần, Trần-công-Quốc, Cao-thế-Dung và Lương-văn-Thọ	16
B.- Kết-luận-trạng của viên chức-lý bên cạnh Tối-cao pháp-viện	18
C.- Kháng-biên-luận của ông phụ-tá đặc-biệt về luật-pháp tại phủ Tổng-Thống	20
D.- Phán-quyết của Tối-cao pháp-viện	23

Đoạn III : ĐIỀU 10 KHOẢN 7 LUẬT 009/71 TRƯỚC CÔNG-LUẬN	25
---	----

A.- Quan-điểm của phe bên vực	25
B.- Quan điểm của phe chống đối	28

- II -

Chương II : TRƯỜNG-HỢP CÁC NHÂN-VẬT CHÁNH-TRỊ, SÁNG GIÁ NHỨT TRONG GIAI-ĐOẠN TIỀN BẦU-CỬ	30
Đoạn I : TRƯỜNG HỢP ĐƯƠNG KIM TỔNG-THỐNG NGUYỄN-VĂN-THIỆU	32
A.- Về thành-tích	32
B.- Về lập-trường chánh-trị	34
C.- Thế chánh-trị của Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu	35
Đoạn II : TRƯỜNG-HỢP PHÓ TỔNG-THỐNG NGUYỄN-CÀO-KỶ	36
A.- Về thành-tích	36
B.- Về lập-trường chánh-trị	37
C.- Thế chánh-trị của Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỷ	38
Đoạn III : TRƯỜNG HỢP ĐẠI-TƯỚNG DƯƠNG-VĂN-MINH	40
A.- Về thành-tích	40
B.- Về lập-trường chánh-trị	41
C.- Thế chánh-trị của Đại-tướng Dương-văn-Minh	42

Phần thứ hai

DIỄN-TIẾN CUỘC BẦU-CỬ NGÀY 03.10.71

Chương I : KHỦNG-HOẢNG TRONG CUỘC BẦU-CỬ	45
Đoạn I : GIAI-ĐOẠN NẠP ĐƠN ỨNG-CỬ VÀ VIỆC NIÊM-YẾT DANH-SÁCH ỨNG-CỬ-VIÊN CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN	47
A.- Các liên-danh ứng-cử	47
1.- Liên danh Nguyễn-văn-Thiệu - Trần văn Hương với danh xưng "Dân Chủ"	47
2.- Liên danh Dương văn Minh - Hồ văn Minh với danh xưng "Hoà-bình dân-tộc"	48

- III -

3.- Liên danh Nguyễn Cao Kỳ - Trương Vĩnh Lễ với danh xưng 'Mẹ Việt-Nam'	49
4.- Liên danh Nguyễn Trân - Nguyễn Tấn Chúc	50
B.- Kết-quả niêm yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ nhất của Tối-cao Pháp-viện	50
Đoạn II : KHỦNG-HOẢNG XẢY RA	52
A.- Những vụ khiếu-nại	52
1.- Khiếu-nại của liên-danh Nguyễn Trân - Nguyễn Tấn Chúc	52
2.- Vụ kiện của luật sư Phạm-kim-Vinh	53
3.- Khiếu-nại của nghị-viên Dương-văn-Long	54
B.- Sự rút lui của liên-danh Dương-văn-Minh - Hồ-văn-Minh	54
C.- Về quyết-định chấp-thuận cho liên-danh Kỳ - Lễ ra tranh cử của Tối-cao Pháp-viện	56
Đoạn III : NHỮNG PHẢN-ỨNG CHÍNH-TRỊ ĐỐI VỚI CUỘC BẦU CỬ ĐƠN DANH NGÀY 3/10	58
A.- Phản-ứng của dư-luận quần chúng	58
B.- Phản-ứng của giới lập-pháp	61
1.- Hạ-nghị-viện	61
2.- Thượng-nghị-viện	62
C.- Phản-ứng của hai ông Dương-văn-Minh Nguyễn-Cao-Kỳ	63
1.- Ông Dương-văn-Minh	63
2.- Ông Nguyễn-Cao-Kỳ	64
Chương II : KẾT QUẢ CUỘC BẦU-CỬ	66
Đoạn I : HÌNH-ẢNH CUỘC BẦU-CỬ 3/10	68
A.- Vài nét về ngày bầu cử	68
B.- Các con số	69
C.- Thực chất sơ phiếu tín-nhiệm liên danh Nguyễn văn Thiệu - Trần văn Hương	70

- IV -

Đoạn II : VẤN ĐỀ HỢP-THỨC-HÓA CUỘC BẦU CỬ	72
A.- Nguyên đơn khởi-tố	72
B.- Phán-quyết của Tối-cao Pháp-viện	74
C.- Dư-luận của chính-giới đối với phán- quyết của Tối-cao Pháp-viện	75
1.- Bênh vực	75
2.- Chống đối	76
3.- Chiết-trung	76
Đoạn III : ẢNH-HƯỞNG CỦA CUỘC BẦU-CỬ	78
A.- Ảnh hưởng vào sinh hoạt và cơ chế chính-trị tương lai tại VNCH	78
1.- Đối với thể-thức bầu-cử và cơ-chế chính-trị tương-lai	78
2.- Đối với uy-tín của các cơ-quan công-quyền	79
3.- Đối với vấn-đề đối-lập và hệ-thống chánh đảng	79
B.- Ảnh-hưởng vào hiện-tình chính-trị	80
1.- Trên bình-diện quốc-tế	80
2.- Trên bình-diện quốc-nội	82
TỔNG-LUẬN	84
THU TỊCH	a

CHỦ ĐIỂM

Tập Luận-văn này nhằm khảo sát điều 10 khoản 7 Luật 009 ngày 23.6.71. Trình bày diễn tiến việc áp dụng điều - khoản trên qua cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3.10.71, trong khung cảnh pháp-lý và chính-trị của nền Đệ-nhi Cộng Hoà cùng nêu lên các phản-ứng của công-luân và hậu-quả của cuộc bầu cử đơn danh trong khoản thời-gian từ 01.12.1970 đến 31.10.1971.

DẪN NHẬP

DẪN - NHẬP

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Như chúng ta đã biết, chế độ trực-trị của những đô thị Hy-Lạp và La-Mã xa xưa, cũng như những chế-độ quân-chủ chuyên chế đã dần dần đi vào dĩ-vãng và hầu như đã khô chết ở trong xã-hội cận-đại. Đây là những "vang bóng" của những thời đại cổ xưa và ngày nay người ta vẫn nhắc lại như những chứng tích lịch sử của lịch-trình tiến-hóa về chính-trị của nhân loại.

Trong xã-hội thời cổ, tư-tưởng chính-trị được đặt nền tảng trên lý-thuyết thần-quyền. Theo lý-thuyết này, vũ-trụ do thượng-đế là một đấng toàn-thiện toàn-năng tạo nên, người do thượng-đế sinh ra, được thượng-đế ban cho một linh hồn tinh-túy để đương đầu với vạn-vật. Nhưng được hưởng đặc ân tất phải có nhiệm vụ. Muốn xứng đáng với địa vị tôn quý của mình người phải luôn luôn sống theo lẽ luật của thượng-đế. Những kẻ không tuân theo những qui-tắc, mà thượng-đế nêu ra cho loài người không sao tránh khỏi sự trừng phạt. Mặt khác, những người cầm quyền thường được cho là những kẻ đại diện thượng-đế ở trần gian. Những kẻ đại-diện thượng-đế đã thi hành mệnh lệnh của thượng-đế, có uy-quyền tuyệt đối với dân chúng. Bởi vậy xã-hội thời cổ thường có tính cách chuyên chế. Chế-độ chính-trị thịnh-hành nhất trong xã-hội thời cổ là chế-độ quân-chủ, tất cả quyền hành trong nước đều nằm trong tay nhà vua. Nhà vua trọn quyền điều khiển việc nước theo ý mình. Uy quyền của nhà vua có thể nói là vô hạn "Quốc gia là ta, ta là quốc gia".

Ý niệm về nhân-quyền, về giá-trị của con người chưa xuất hiện trong xã hội thời cổ. Lý-thuyết dân-chủ với những nguyên tắc căn-bản hiện thời chỉ phát sinh ở Âu-Châu vào thế kỷ 17-18 mà thôi. Lý-thuyết dân-chủ này nở nhờ những khởi diễn thuận lợi như các nghị-hội ở nước Anh quyết định ngân sách của nhà vua, những đặc quyền đô thị ở nước Pháp giúp cho nhân dân các thị trấn thoát khỏi ách cai trị chuyên chế của nhà vua. Lý-tưởng dân-chủ đã thắng thế tại Pháp với cuộc cách mạng ngày 14.7.1789 sau khi dân chúng trệt hạ thành Bastille. Cuộc cách mạng này có một dư-âm mạnh mẽ đối với toàn thể các nước Tây-phương, lan sóng dân-chủ lan rộng ở Âu-Châu, ở Bắc Mỹ như nước vỡ bờ. Quyền dân-chủ dần dần nhường bước cho dân quyền và chế độ dân chủ được xem là chế độ hoàn hảo nhất để đem lại hạnh phúc cho con người.

Theo đó, quyền hành chính trị thuộc về toàn dân, và người dân ủy-nhiệm cho đại diện của mình để hành sử quyền hành chính trị đó qua các cuộc bầu cử tự do và thành thật. Dần dần chế-độ dân-chủ được hình thành trên thực tế. Những cuộc tranh-dấu chính-trị đều nhằm vào mục-tiêu đòi hỏi quyền đại diện rộng rãi của người dân trong việc cai trị quốc gia. Quyền bầu-cử và ứng-cử được xem như là tiêu-chuẩn quan yếu để đánh giá trình-độ dân-chủ của một quốc gia. Vì thế, ngày nay không một quốc gia nào lại phủ nhận quyền bầu cử trong sinh hoạt chính-trị.

Tại các quốc-gia độc tài, như các nước Cộng-sản hiện tại, Đức, Ý trước thế chiến lần thứ II, bầu-cử và ứng cử chỉ là cái vỏ bên ngoài che đậy một độc-quyền chính-trị của một đảng phái. Tại các quốc-gia dân-chủ Tây-phương như Anh, Hoa Kỳ, bầu cử thế hiện một sự lựa

chọn tự-do của dân chúng trước những đảng nắm quyền, có lập trường chính trị rõ rệt. Vì vậy, quyền bầu-cử của dân-chúng và quyền ứng-cử của đảng phái là sinh hoạt chính-trị cần-thiết thường xuyên để chọn đại-diện cho đại đa-số dân chúng. Tại các quốc gia chậm tiến, như Việt-Nam, bầu cử được chấp nhận ngay từ khi mới dành được độc lập, và sinh hoạt chính-trị dân chủ được thiết lập với những bước đi dò dẫm chậm chạp và nặng nề.

Tại Việt-Nam Cộng-Hòa, dân chúng đã phải trả một giá khá đắt trong bao nhiêu năm qua để có được những cuộc bầu cử, chọn người đại diện hành xử các quyền hành chính-trị trong quốc-gia.

Thật vậy, sau ngày 7 tháng 5 năm 1954 Điện-biên phủ thất-thủ đánh dấu sự cáo chung của chế độ thực dân mù quáng và tham vọng thống trị của người Pháp tại Việt Nam. Phải hơn hai tháng trời mặc cả, nhượng bộ, áp lực ngày 20.7.1954 hiệp định Genève được ký kết quyết định lấy vĩ tuyến 17 làm "giới tuyến quân sự tạm thời" chia cắt đất nước Việt Nam thành hai miền riêng biệt.

Một trang sử đen tối đầy dẫy những tham vọng lỗi thời đã lật qua. Dân tộc Việt Nam những tưởng sau gần 9 năm (1946-1954) đắm chìm trong nỗi thảm khốc của chiến tranh chống Pháp sẽ được yên vui sống lại thưở thanh bình và hòa vọng một ngày mai thống nhất Nam Bắc trong một tương lai sáng lạng huy hoàng của đất nước. Nhưng miền Nam lại lao mình vào cơn lốc của một hình thái chiến-tranh dai dẳng toàn diện tàn phá khuôn thước xã hội và tâm tính con người. Đó là chiến tranh du kích,

một bộ phận chủ-yếu chiến lược trong chiến-thuyết chiến-tranh nhân dân cách-mạng của Mao-Trạch-Đông được Cộng-sản chủ hầu miền Bắc phát động nhằm đục khoét gặm nhấm lẫn hờn Nam Việt-Nam từ đó.

Giữa lúc đó, trong lãnh vực thiết lập các định chế xây dựng dân chủ, cả hai phía đều đã cố gắng tổ-chức những cuộc tuyển cử.

Có điều là, tại Bắc Việt các cuộc bầu - cử hoàn-toàn chỉ có tính cách hình thức, vì mọi hành động của con người đều bị chi phối chắc chẽ bởi bộ máy cai trị sắt thép của đảng lao-động nhà nước. Nhân tính là cái gì cần phải hủy diệt đến tận gốc rễ. Mỗi cá nhân dần dần biến thành một con ốc, một cái bánh xe, trong guồng máy xã hội Cộng-Sản, tệ hại hơn cả cái gọi là văn minh máy móc của các nước kỹ-nghệ tư bản.

Trong khi đó tại miền Nam, dù đứng trước mọi âm mưu khủng bố phá hoại, cũng khuyếch đảo chính-quyền của Cộng-sản Bắc Việt, các cuộc bầu cử vẫn được tổ-chức và diễn tiến trong những điều kiện tương đối tốt đẹp, phản ảnh phần nào tính chất trung thực của các cuộc bầu-cử.

Tuy nhiên trong cuộc sinh hoạt chính trị tại Việt Nam Cộng Hòa công dân thường có thái độ thụ động. Đối với đa số công dân, khi nói đến chính trị người ta vẫn liên tưởng đến một địa hạt của những sự mua bán, đổi chác, xỏ trá, đến một địa hạt mà quyền lợi của bè phái được xem là hơn tất cả. Người ta vẫn mãi hoài nghi tánh chất trung thực của các cuộc bầu cử. Kết quả của các

cuộc đấu phễu dù cao hay thấp đều có thể bị chỉ trích. Thêm vào đó, các phe nhóm tự xưng là đối lập lại rời rạc, chia rẽ luôn luôn đòi phải quét cho sạch, phải thay đổi hẳn v.v.. đã làm biến đổi hẳn mối tương quan truyền-thống giữa đa số và thiểu số.

Ý-niệm đối lập đã không được hiểu là một sự bất đồng về chính trị, một sự bất đồng về chánh kiến có tính cách tập thể và chỉ có thể hoạt động trong vòng luật pháp. Bởi thế, cuộc sinh hoạt chính trị tại Việt Nam Cộng Hòa trong những năm qua thường thiếu ổn-định.

Tóm lại dưới khía cạnh lập trường chính trị hay tìm hiểu chính-trị, thực tại cho chúng ta thấy rằng phần lớn công-dân không ý-thức tầm quan trọng của chính-trị. Công dân có thể làm tròn nghĩa-vụ của mình, nhưng không nắm vững ý nghĩa thực sự. Mà hành động không đủ, ý chí tham gia mới là cần thiết.

Nguyên do chính khiến tình trạng đó vẫn mãi duy trì là vì các chính quyền liên tiếp tại Việt-Nam Cộng Hòa đã không mấy tích cực khuyến khích, giúp đỡ việc thành lập các chính đảng chân chính để tạo môi trường thuận lợi cho việc giáo dục quần-chúng, đem lại cho họ một niềm tin và khích lệ họ tham gia cuộc sinh hoạt chính trị, đồng thời đề cao sự thực hiện giá-trị bản-thân trong công-trình xây-dựng chung.

Vậy để góp một phần nhỏ vào việc xây dựng một ý-thức mới trong cuộc sinh hoạt chính trị tại Việt-Nam Cộng Hòa. Nơi đây chúng tôi sẽ cố gắng mở xẻ cuộc bầu cử Tổng Thống và Phó Tổng Thống ngày 3.10.1971. Dù cuộc bầu cử,

cũng như những thủ tục khiếu nại đã qua và sự cường nhiệt cũng đã tạm lắng dịu. Nhưng việc xét lại và tìm hiểu một vài khía cạnh đặc biệt của cuộc bầu cử tưởng cũng không phải là không cần-thiết và hữu-ích, nhất là khi kết-quả cuộc bầu cử chỉ tạm giải-quyết về vấn đề ổn-định và còn đặt ra nhiều vấn đề khó khăn mà cách giải quyết sẽ ảnh hưởng lớn lao đến vận-mạng miền Nam Việt-Nam.

Một trong những khía cạnh quan trọng nhất của cuộc bầu-cử là "việc áp dụng điều 10 khoản 7 đưa đến cuộc bầu cử đơn danh trong khung cảnh pháp-lý và chính-trị của nền Đệ-Nhị Cộng-Hòa" mà chúng tôi sẽ nghiên cứu sau đây mong rằng sẽ nói lên được phần nào thực-trạng pháp lý và chính trị tại Việt-Nam Cộng-Hòa.



PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CHUẨN BỊ TIỀN BẦU CỬ

CHƯƠNG I

**SỰ HÌNH THÀNH ĐIỀU 10 KHOẢN 7
LUẬT SỐ 009-71 NGÀY 23.6.71
BẦU CỬ T.T VÀ PHÓ T.T 03.10.71**

Đúng theo Hiến-pháp ngày 1 tháng 4 năm 1967 dự-
liệu thì năm 1971 Việt-Nam Cộng-Hòa lại một lần nữa tổ
chức bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống. Cũng vì lẽ đó
để sửa soạn luật bầu-cử Tổng-Thống nhiệm kỳ 1971 - 1975,
ngày 22, 23.12.70 Hạ-nghị-viện đã khẩn-cấp thảo-luận dự
án luật ứng-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống do một số
dân-biểu và nghị-sĩ đệ nạp tại văn-phòng Hạ-nghị-viện
mà điểm đặc-sắc nhất là đặt ra thể thức giới thiệu ứng-
cử-viên, một thể-thức không thấy có trong Luật bầu-cử
Tổng-Thống năm 1967. Thực vậy, Luật số 009/71 ngày
23.6.1971 qui-định thể-thức bầu-cử và ứng-cử Tổng-Thống
và Phó Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa tựu-trung chỉ có
điều 10 khoản 7 là một điều kiện mới lạ gây nhiều sớ
nổi hơn cả.

Theo đó "muốn ứng-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống
phải được sự giới-thiệu của 40 dân-biểu, nghị-sĩ hay
100 Nghị-viên thuộc các hội đồng đô-thành, tỉnh, thị, xã".

Trong phạm-vi hết sức khiêm-nhượng của chương
này, chúng tôi sẽ trình bày thủ-tục ban hành dự-án luật
nổi trên, cũng ghe lại phán quyết của tối cao pháp viện
để rời thủ tìm hiểu những lý lẽ đã được công-luận viện
dẫn để bênh-vực hay chống đối nguyên-tắc giới-thiệu ngõ
hầu phân-tích ảnh-hưởng của sự cải cách này.



*Chín vị Thẩm-phán tối-cao, tượng trưng
cho thần công-lý của Quốc-gia*

Đoạn I

CHU-TRÌNH THỦ TỤC LẬP PHÁP

Một trong những thẩm-quyền chính của Quốc-Hội là biểu-quyết các đạo-luật. Thế nên, chiếu điều 52, khoản 2, 3 và 4 Hiến Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa, nhiệm kỳ của Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đương nhiệm chấm dứt vào hồi 12 giờ trưa ngày 31.10.71 và để chuẩn bị cho cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống kỳ II một dự án luật bầu-cử đã được ban hành theo thủ-tục lập-pháp sau đây :

A.- ĐỀ NẠP DỰ-ÁN LUẬT

Chiếu điều 43 khoản 3 Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa, vào ngày 10 tháng 12 năm 1970 một số dân-biểu và nghị-sĩ đã đệ nạp tại văn phòng Hạ-nghi-viện một dự-án-luật bầu cử Tổng Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm kỳ 2.

B.- DỰ-ÁN-LUẬT TẠI HẠ-NGHI-VIÊN

Sau khi nhận được dự-án-luật, trong một phiên họp khoáng đại, ngày 22 và 23.12.1970 Hạ-nghi-viện khởi sự thảo luận dự-án-luật nói trên mang số 181/70/HV do dân-biểu Khổng-Trung-Lưu làm thuyết-trình viên, theo thủ tục khẩn cấp.

Dự luật gồm 8 chương, 46 điều. Trong đó có một điều khoản đặc biệt là điều 10 khoản 7 chương 3 :

"Điều 10.-....."

7.- Tối thiểu phải được sự giới-thiệu hoặc của bốn mươi (40) nghị-sĩ, dân-biểu hoặc của một trăm (100) nghị-viên các Hội Đồng Đô-Thành, Tỉnh, Thị Xã.

....."

Cuộc thảo-luận về điều 10 khoản 7 đã diễn ra vô cùng sôi nổi. Tại diễn-dân Hạ-Viện, dân-biểu đã chia ra làm hai phe rõ rệt :

1)- Bên chống đối đưa ra lập luận là điều 10 khoản 7 trái với Hiến-Pháp, đi ngược lại ý chí của nhà Lập-Hiến. Để minh-chứng, các dân biểu chống đối đã nêu lên rằng trong phiên họp ngày 18.2.1967, Quốc-Hội lập hiến thảo luận Điều 53 Hiến Pháp gồm 5 khoản. Khoản 5 ghi rằng :

"Ứng-cử-viên Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống được sự giới thiệu của 10 dân-biểu hay nghị-sĩ hoặc của một chính đảng".

Quốc-Hội lập-hiến đã chấp-thuận 4 điều-khoản trên và bác khoản 5 này với 69 dân-biểu. Theo phe chống đối thì rõ ràng nhà lập-hiến đã minh thị bác bỏ nguyên-tắc giới thiệu cho nên điều 10 khoản 7 dự-án-luật hoàn toàn vi-hiến. Hơn thế nữa, họ còn cho rằng nguyên tắc giới thiệu tạo nên bất-công cho một số ứng-cử-viên không có lợi thế, đồng thời tạo ưu thế cho Tổng-Thống đương nhiệm nếu vị này tái ứng-cử.

2)- Bên ủng-hộ đã giữ vững lập-trường bằng cách nêu ra điều 53 khoản 5 Hiến-Pháp :

"Điều 53.- Được quyền ứng cử Tổng-Thống hoặc Phó Tổng-Thống những công dân hội đủ các điều kiện sau đây :

.....

5.- Hội đủ những điều-khiện khác dự liệu trong đạo luật bầu cử Tổng Thống và Phó Tổng-Thống". Theo đó thì mặc nhiên Hiến-Pháp đã dành cho nhà làm luật sau này quyền thiết lập thêm những điều khoản khác nữa mà ứng-cử-viên Tổng-Thống phải hội đủ. Do đó điều 10 khoản 7 không đi ngược lại ý chí của các nhà lập hiến 1966. Hơn thế nữa, nguyên tắc giới-thiệu còn có mục-đích là làm giảm bớt nạn lạm phát ứng-cử-viên, tránh được những sự may rủi, biến cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống thành một cuộc xổ số vĩ-đại.

Cuộc thảo-luận đã diễn ra vô cùng sôi nổi và có triển-vọng kéo dài, nên một dân-biểu đã đưa ra đề nghị là áp dụng điều 150 khoản 2 nội-quy Hạ-nghị-viện cho ngưng thảo luận để biểu-quyết. Đề-nghị được 64 dân-biểu chấp thuận và cuộc biểu-quyết được diễn ra theo thể thức minh danh.

Kết-quả có 72 dân biểu chấp-thuận điều 10 khoản 7 và 24 vị bác bỏ.

C.- DỰ-ÁN-LUẬT TẠI THƯỢNG-NGHỊ-VIÊN

Sau khi Hạ-nghị-viện chung-quyết toàn thể dự-án-luật được chuyển sang thượng-nghị-viện sáng ngày 18.3.1971. Theo nghị-sĩ Nguyễn-hữu-Lượng, thuyết-trình viên ủy-ban nội vụ thì về điều 10 khoản 7 Thượng-Viện có 3 khuynh-hướng rõ rệt :

- bác bỏ
- chấp-thuận
- tu-chính thành-phần giới-thiệu liên-danh ứng-cử-viên.

Và Ủy-ban nội-vụ đã chọn giải-pháp thứ 3 với 5 tham thuận, 3 chống, chủ-tịch ủy-ban không biểu quyết. Theo giải pháp thứ 3 này thì nên tu-chính điều 10 khoản 7 như sau : giảm con số dân-biểu và nghị-sĩ giới-thiệu xuống 30 vị thay vì 40 vị và gạt bỏ sự giới thiệu của các nghị-viên Hội-đồng Đô thành, Tỉnh, Thị xã. Lý do là để tránh việc tạo nên một viện thứ ba trong cơ-chế quốc-gia.

Tuy nhiên trong phiên họp chiều 18.3.71, Thượng-viện đã bác bỏ nguyên-tắc giới-thiệu với đa số tuyệt đối và chỉ có 16 tham thuận trong số 44 nghị-sĩ hiện diện.

Vì Thượng-viện không đồng quan-điểm với Hạ-viện, nên chiếu điều 43 khoản 6 Hiến-pháp, dự-án-luật bầu cử được chuyển hoàn về văn phòng Hạ-nghị-viện để tái xét, kèm theo

- 14 -

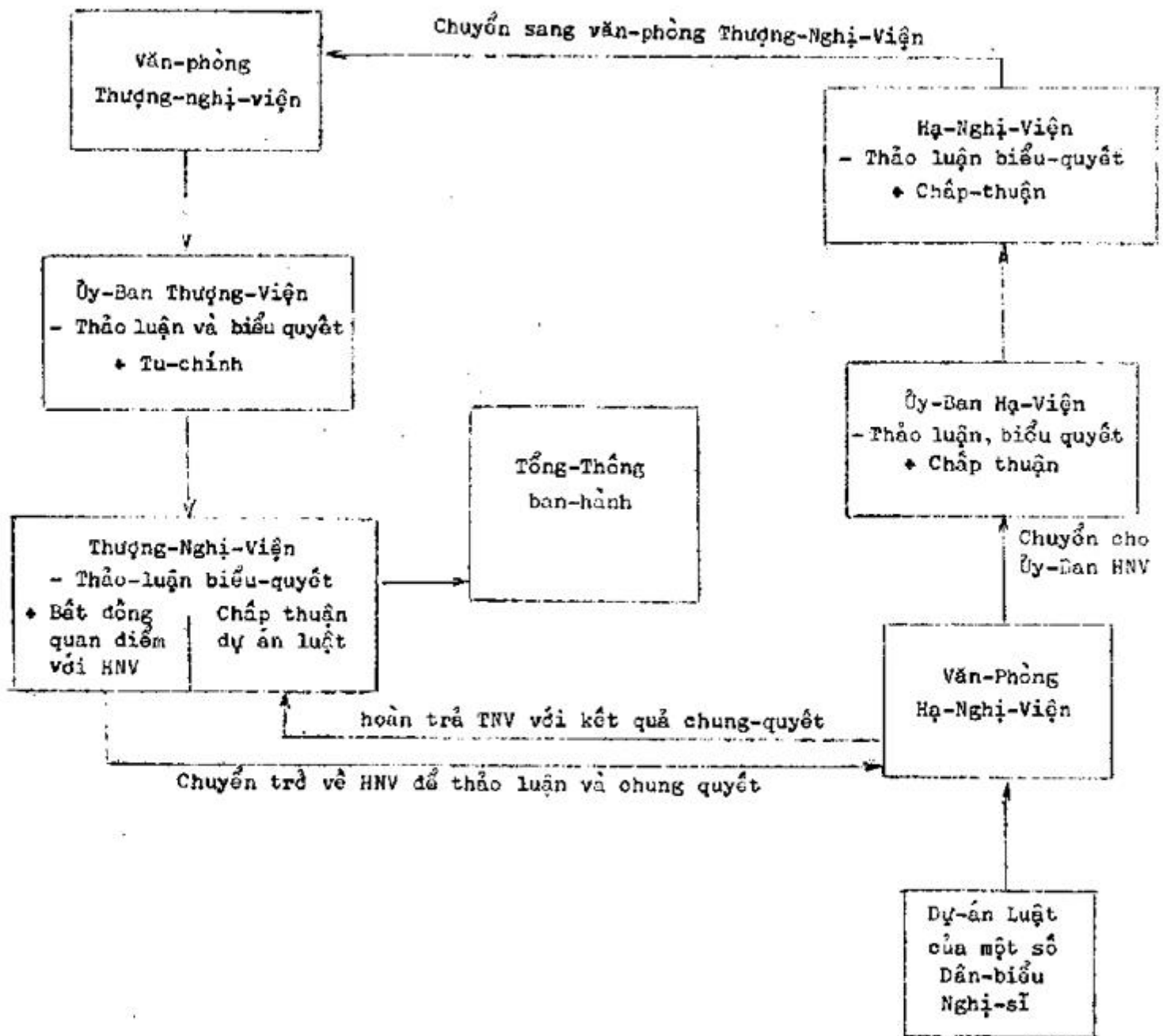
quyết nghị có viện dẫn lý do. Về trưa ngày 3.6.1971, Hạ-Nghị-Viện trong một phiên họp lịch-sử, đã chung quyết giữ điều 10 khoản 7 với 101 tham thuận và 21 tham chống.

Cuối cùng, sau khi Chủ-Tịch Hạ-Nghị-Viện thông-báo kết quả chung quyết của Hạ-Nghị-Viện, Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện căn cứ vào quan điểm đó được coi là chung quyết và chuyển dự án luật đến phủ Tổng-Thống để ban hành.

D.- DỰ-ÁN LUẬT TẠI PHỦ TỔNG-THỐNG

Khi nhận được dự-án-luật đã được quốc-hội chung quyết, Tổng-Thống đã không yêu cầu phúc nghị và ban hành luật số 009/71 ngày 23 tháng 6 năm 1971 qui định thể thức bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa.

*
* *



CHU-TRÌNH THỦ-TỤC LẬP-PHÁP

ban hành luật số 009/71 ngày 23.6.71
bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3.10.71

Đoạn II

VỤ ÁN KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH ĐIỀU 10 KHOẢN 7

Sau khi Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu ban hành luật bầu cử vào ngày 23.6.1971 thì ngày 23 - 24 và 30 tháng 6 năm 1971 bốn công dân Cao-thế-Dung, Nguyễn-Trần, Trần-công-Quốc và Lương-văn-Thọ đã vô đơn chánh tố Tối-Cao Pháp-Viện tuyên phán điều khoản nói trên là vi hiến.

Giờ đây, vụ án đã được cơ quan kiểm hiến hữu-quyền chính thức tài-quyết và hồ sơ vụ án đã xếp lại.

Thế nhưng cuộc tranh-luận vẫn còn, và sẽ còn tiếp diễn. Tuy nhiên, dư luận chống đối hay tán thành hãy còn mang nhiều tính chất chính trị hơn pháp lý. Dầu sao những nhiệt-tình chính trị đối nghịch rồi sẽ qua đi. Còn lại là vấn đề giá trị pháp lý của các phán-quyết đã ảnh hưởng lớn lao đến cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3.10.1971.

Và đây mới quả là điều tối quan trọng.

A.- ĐƠN KHỞI TỐ CỦA CÁC NGUYÊN ĐƠN NGUYỄN-TRẦN,
TRẦN-CÔNG-QUỐC, CAO-THẾ-DUNG VÀ LƯƠNG-VĂN-THỌ

Theo các nguyên-trình điều 10 khoản 7 luật số 009/71 ngày 23.6.1971 quy định thể thức bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa là bất hợp hiến vì điều khoản này :

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

1)- Vi phạm điều 2 khoản 2 Hiến-Pháp khi buộc ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống phải có sự giới thiệu của 40 Nghị-sĩ hay Dân-biểu hoặc của 100 Nghị-viên Hội-Đồng Đô, Tỉnh, Thị đã tước quyền ứng cử của những công dân tài đức nhưng thiếu phương-tiện và không liên hệ mật thiết với các Nghị-sĩ, Dân-biểu và Nghị-viên, như vậy điều 10 khoản 7 luật số 009/71 ngày 23.6.1971 đã vi phạm nguyên tắc bình đẳng giữa công-dân qui định trong điều 2 khoản 2 Hiến-Pháp.

2)- Điều luật kể trên còn vi phạm điều 13 khoản 2 Hiến-Pháp vì sự bắt buộc ứng-cử-viên phải được giới thiệu là một giới hạn nhằm hạn chế quyền bầu cử của công-dân, công dân bắt buộc phải chọn lựa một liên-danh trong số những liên-danh đã được lựa chọn bởi các Nghị-sĩ, Dân-biểu và Nghị-viên.

3)- Vi phạm các điều 39 và kế tiếp cho đến 49 Hiến-Pháp vì không có một điều khoản nào của Hiến-Pháp cho phép Nghị-sĩ, Dân-biểu mà thẩm quyền đã qui định rõ ràng trong các điều từ 39 đến 49 Hiến-Pháp, có quyền giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

4)- Vi-phạm điều 70 Hiến-Pháp vì thẩm quyền của Hội-Đồng Đô, Tỉnh, Thị đã được qui định trong điều 70 Hiến-Pháp và không có một điều khoản nào của Hiến-Pháp cho phép các Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

5)- Điều 10 khoản 7 không hợp lý vì các Nghị-sĩ, Dân-biểu, Nghị-viên chỉ có thể giới thiệu một liên-danh duy nhất, mở đường cho một chế độ độc tài.

6)- Điều khoản luật kể trên vi phạm tinh thần rộng rãi của Hiến-Pháp về điều kiện ứng-cử Tổng-Thống và Phó

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC

72

Tổng-Thống, vì Quốc-Hội Lập-Hiến trong phiên họp ngày 18.2.1967 đã biểu quyết bãi bỏ việc buộc ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống phải được giới thiệu "để cho được dễ dãi trong công việc ứng-cử".

7)- Điều khoản luật bị chỉ trích xâm phạm đến quyền lợi cá nhân của nguyên đơn Nguyễn-Trần vì lẽ nguyên đơn là một công dân có đủ tư cách để ứng cử Tổng Thống và Phó Tổng-Thống nhưng không đủ phương tiện để giới thiệu bởi các Nghị-sĩ, Dân-biểu và các Nghị-viên, mặt khác nguyên đơn còn là một cử tri và sẽ mất quyền lựa chọn nếu chỉ có một số liên danh nào đó được lựa chọn trước.

8)- Vi phạm nguyên-tắc bầu cử trực tiếp do điều 52 đoạn 1 Hiến-Pháp qui định vì việc giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống sẽ đưa tới bầu cử gián tiếp.

9)- Vì đạo luật 009/71 đã được soạn thảo và ban hành khi phe Hành-Pháp chưa chịu nghị dài hạn không lương và trao quyền hành-chánh cho một ủy ban hành-chánh lâm thời đảm nhiệm, nên đạo luật này đã vi-hiến.

B.- KẾT-LUẬN-TRANG CỦA VIỆN CHƯƠNG-LÝ BÊN CẠNH TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

1)- Điều 10 khoản 7 luật số 009/71 không vi phạm sự bình đẳng giữa các công-dân vì người nộp ra ứng cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống cũng phải có đủ điều kiện như nhau. Điều 13 đoạn 2 Hiến-Pháp qui định rằng mọi công-dân có quyền bầu cử, ứng cử và tham gia công vụ trên căn bản bình đẳng theo điều kiện và thể thức luật định hai chữ "bình đẳng" có nghĩa là sự bình đẳng giữa ứng-cử-viên, một khi ứng-cử-viên Tổng-Thống nào cũng phải được giới thiệu thì sự bình đẳng do Hiến-Pháp đòi hỏi đã được thỏa mãn. Ngay ở Pháp quốc là một nước có một nền dân chủ lâu đời, để

tránh sự lạm phát ứng-cử-viên Tổng-Thống luật số 62-1292 ngày 06.11.1962 điều 3 cũng buộc phải có sự giới-thiệu của 100 công-dân dân-biểu Quốc-Hội hay Hạ Viện Hội-Đồng kinh-tế xã hội hoặc Nghị-viên Hội-Đồng Tỉnh, Thị, các người giới thiệu phải là đại diện dân cử của 10 tỉnh hay đất đai hải-ngoại khác nhau. Như vậy không có sự vi phạm điều 2 khoản 2 hiến-pháp.

2)- Điều-kiện giới-thiệu có tính-cách trật-tự công cộng hay không là tùy theo quan điểm của từng người chẳng hạn theo nghị-sĩ Trần-van-Quá, chủ-tịch ủy-ban canh-nông Thượng viện, điều khoản này giúp chúng ta mau tiến tới chế-độ lưỡng đảng hiến định và ngăn chặn những Cộng-Sản nằm vùng ra tranh cử, những lý do của nghị-sĩ Trần-van-Quá phải được coi là lý do trật tự công cộng, chính nguyên đơn đã lập luận rằng quyền bầu cử là một quyền căn bản của công dân một nước dân chủ chỉ có thể giới-hạn bởi lý-do trật-tự công-cộng. Như thế không có sự vi phạm điều 13 khoản 2 Hiến-pháp.

3)- Nguyên-dơn đã quan niệm chức vụ của các dân-biểu và nghị-sĩ dưới một khía cạnh hẹp hơn vì ngoài những chức chương ghi trong các điều từ 39 đến 49 Hiến-pháp và trong các điều 43 đoạn 1 và điều 46 đoạn 2 Hiến-pháp, nghị-sĩ và dân-biểu còn là Hội thẩm Đặc-biệt Pháp-viện. Chủ-tịch hai hội-viên Hội-Đồng tổ chức bầu cử Thẩm-phán Tối Cao Pháp-Viện. Hội viên hội đồng Tuyển cử trung ương bầu cử Hạ-nghị-viện, Hội viên hội đồng tuyển cử địa phương. Các nghị sĩ và dân-biểu giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống với tư cách là nhân-sĩ nhiều hơn là tư-cách nghị-sĩ, dân-biểu.

4)- Theo điều 53 Hiến pháp ứng-cử-viên Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống ngoài bốn điều kiện do Hiến pháp qui-định phải hội đủ những điều kiện khác dự-liệu trong đạo-luật bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống. Như vậy đạo-luật bầu cử Tổng-Thống có quyền dành cho các nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị quyền giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống. Như thế không có sự vi phạm điều 70 Hiến-pháp, và lại Hiến-pháp không cấm các nghị-viên giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

là quan điểm của Quốc Hội Lập Hiến. Sở dĩ điều 10 khoản 7 đã không có ở trong luật bầu cử Tổng-Thống năm 1967 là vì Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia đã yêu cầu Quốc Hội Lập Hiến lưu nhiệm phúc-nghị và quan điểm của Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia đã thẳng thắn. Đường kim Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa không hề có hai thái-độ mâu thuẫn, vì quyết-định yêu cầu Quốc-Hội hủy bỏ điều 10 khoản 7 là quyết định chung của Ủy Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia, chứ không phải của riêng Chủ-tịch Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia. Việc lạm phát ứng-cử-viên Tổng-Thống năm 1967 có thể làm suy giảm phần nào uy tín của Tổng Thống đắc cử vì không thể chiếm được đa số phiếu cao, do đó rút kinh nghiệm cũ nhằm tăng cường uy tín của vị nguyên thủ tương lai, Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ngày nay (5.7.1971) đã đồng quan điểm với quốc-hội về nguyên-tắc giới thiệu.

2)- Điều 10 khoản 7 không vi-phạm nguyên-tắc bầu-cử trực tiếp do điều 52 đoạn 1 Hiến-Pháp qui định vì việc đặt nguyên-tắc giới-thiệu không có hậu-quả làm cho cuộc bầu cử Tổng-Thống trở thành cuộc bầu-cử lưỡng-cấp vì theo định-nghĩa của thể thức bầu-cử lưỡng-cấp cử-tri toàn quốc không có quyền bầu-cử ứng-cử-viên trong khi đó với nguyên-tắc giới thiệu chính các cử tri toàn quốc bầu Tổng-Thống, việc giới thiệu chỉ là một điều kiện, nếu cho rằng những người giới thiệu là cử-tri đê-nhị cấp, thì theo thể-thức lưỡng-cấp chỉ những người giới-thiệu này là trực tiếp bầu Tổng-Thống còn những cử-tri toàn quốc chỉ có nhiệm-vụ bầu lên những người giới-thiệu. Hơn nữa trên bình-diện luật Hiến-pháp đối-chiếu nguyên-tắc giới-thiệu vẫn tương-hợp với nguyên-tắc phổ-thông đầu-phiếu trực-tiếp tại Đại-Hàn Tổng-Thống do dân bầu lên qua cuộc đầu phiếu phổ-thông bình-dạng, trực-tiếp và kín, nhưng ứng-cử-viên Tổng-Thống phải do một chính-đảng đề nghị, tại Pháp Tổng Thống cũng được bầu lên qua một cuộc đầu phiếu phổ-thông và trực tiếp, và ứng-cử-viên phải được sự giới-thiệu của 100 đại diện dân cư.

3)- Điều 10 khoản 7 không vi phạm điều 2 đoạn 2 Hiến-pháp liên-quan đến sự bình-dạng giữa các công-dân vì điều

5)- Với số 200 Nghị-sĩ và Dân-biểu cùng hơn 500 Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị có thể có tới 9 liên-danh ra ứng-cử và không thể có sự độc-quyền ứng-cử được.

6)- Quốc-Hội Lập-Hiến đã bác bỏ điều kiện giới thiệu, nhưng Hiến-pháp phải được giải thích theo tình trạng hiện tại của quốc-gia chứ không theo tình trạng của quốc gia khi Hiến-pháp được thành lập. Năm 1967 vì không có điều-kiện giới-thiệu đã có sự lạm phát liên-danh ứng-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống làm tổn thương đến danh-dự quốc-gia, năm 1971 để ngăn ngừa sự lạm phát ấy nhà lập-pháp đã thêm điều kiện giới thiệu, việc làm này không bất hợp hiến mà còn hợp thời nữa vì năm nay theo tin-tức báo chí sự lạm-phát ứng-cử-viên dân-biểu đã rõ rệt.

C.- KHÁNG-BIỆN-LUẬN CỦA ÔNG PHỤ-TÁ ĐẶC-BIỆT VỀ LUẬT-PHÁP TẠI PHỤ TỔNG-THỐNG

Với tư-cách đại-diện Hành-pháp ông phụ-tá đặc biệt Dương-đức-Thụy đã cho rằng những lý do nêu ra trong các đơn khởi tố đều không xác đáng và thiếu căn bản pháp lý đồng thời trình bày điều 10 khoản 7 không vi-phạm tinh-thần Hiến-pháp, không trái ngược về ý-chí của nhà lập-pháp năm 1967 vì lẽ :

1)- Hiến-pháp không ghi nguyên tắc giới-thiệu không có nghĩa là luật bầu cử Tổng-Thống không được đặt điều kiện giới-thiệu bởi có theo nguyên-tắc pháp-lý tổng quát những gì luật không cấm đoán thì có thể làm được, hơn nữa những điều kiện ghi trong điều 53 Hiến-pháp rõ rệt chỉ có tính-cách chỉ dẫn vì khoản 5 điều-luật này đã minh thị ủy-quyền cho đạo-luật ấn-định những điều-kiện khác ngoài bốn điều-kiện hiến-định. Mặt khác nguyên tắc giới-thiệu không trái với tinh-thần Hiến-pháp như biên-bản Quốc-Hội lập-hiến và Quốc-Hội Lập-hiến lưu nhiệm đã cho thấy rõ. Quốc-hội lập-hiến đã minh-thị chấp-nhận nguyên-tắc "có sự giới-thiệu của các đại diện dân cư", quan điểm của Quốc-Hội Lập-hiến lưu-nhiệm cũng

10 khoản 7 không cấm- đoán ai ứng-cử hết. Bất cứ công-dân nào có đủ điều-kiện luật định đều có quyền ứng-cử, điều 10 khoản 7 chỉ đặt ra một trong số những điều-kiện luật-định mà thôi. Nếu nói rằng sự giới-thiệu hạn chế quyền ứng-cử thì sự bó buộc ứng-cử-viên Tổng-Thống đóng một số tiền ký quỹ khá lớn cũng là một sự hạn chế.

4)- Điều 10 khoản 7 không vi phạm điều 13 đoạn 2 Hiến-Pháp vì không hạn chế quyền bầu-cử của công-dân vì vấn-đề căn-bản không phải là có đồng ứng-cử-viên để lựa chọn mà là lựa chọn những người có ý thức trách-nhiệm, có khả năng và uy-tín.

5)- Điều 10 khoản 7 không vi-phạm các điều từ 39 đến 49 Hiến-pháp vì không xâm-phạm thẩm-quyền của Quốc-hội và không tạo thêm cho quốc-hội một thẩm-quyền mới, điều này chỉ giao cho cá nhân các dân-biểu, nghị sĩ một năng-quyền giới-thiệu.

6)- Các nghị-viên cũng ở trong trường-hợp các dân-biểu và nghị-sĩ.

7)- Việc mời viện Quốc-Hội bác bỏ một điều-khoản của dự luật trước khi dự-luật được chung-quyết không có một giá trị pháp lý nào. Chỉ có kết quả cuộc chung-quyết của Quốc-Hội mới được kể là quan-điểm chính thức và được chuyển sang Tổng-Thống để ban hành.

8)- Đòi hỏi Tổng-Thống và chánh phủ phải nghỉ dài hạn không lương trước khi ban-hành một đạo-luật bầu-cử Tổng-Thống, vi-phạm Hiến-pháp một cách trầm-trọng có hậu-quả đi ngược lại thủ-tục điều-hành guồng máy công-quyền do Hiến-pháp qui-định.

9)- Điều 10 khoản 7 không phản-bội quyền-lợi của công-dân là chủ ủy, điều này có tác-dụng bảo vệ quyền lợi của người dân vì quốc-gia được quản-trị bởi những người mà uy-tín được chứng-minh bằng sự giới-thiệu của các đại-diện dân-cử.

D.- PHÁN-QUYẾT CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

Sau khi cuộc tranh-luận kết thúc.

Sau khi nghị-án chiếu nội qui Tối-Cao Pháp-Viên.

Trong khung-cảnh uy-nghiêm của Dinh Gia-Long, vào lúc 11 giờ đêm ngày 13.7.1971, Tối-Cao Pháp-Viên đã long-trọng công bố phán-quyết :

Bác đơn khởi tố của các công-dân kiện điều 10 khoản 7 vi hiến và ra thông cáo :

"Đại hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viên trong các phiên-xử bảo-hiến ngày 8 và 13.7.1971 xét xử các vụ Nguyễn-Trần, Trần-công-Quốc, Cao-thế-Dung và Lương-văn-Thọ xin tuyên phán bất hợp-hiến điều 10 khoản 7 luật 009/71 ngày 23.6.71 ấn-định thể-thức bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm kỳ 1971-1975, đã tuyên các phán-quyết với phần chủ-văn như sau :

- Bác đơn khởi tố của Lương-văn-Thọ về hình thức.
- Bác đơn khởi tố của Nguyễn-Trần, Trần-công-Quốc và Cao-thế-Dung.

Sau đây là nét chính của phần dẫn lý của 3 phán-quyết trên đây :

1.- Điều 10 khoản 7 luật số 009/71 ngày 23.6.1971 không vi phạm các điều từ 39-49 và điều 70 của Hiến-pháp vì các điều-khoản này không cấm các Nghị-sĩ, Dân-biểu, Nghị-viên hội-đồng Đô, Tỉnh, Thị lãnh một nhiệm-vụ luật định khác như việc giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

Điều 10 khoản 7 không vi phạm điều 2 khoản 2 Hiến-pháp về quyền bình-đẳng giữa các công dân và điều 13 khoản 2 Hiến-pháp về quyền bầu-cử, ứng-cử và tham-gia

công-vụ vì điều 53 khoản 5 Hiến-pháp đã qui-định ứng-cử viên phải hội đủ những điều-kiện khác dự-liệu trong luật bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

Như vậy nhà lập-hiến đã giao phó cho Quốc-Hội đặt các điều-kiện khác ngoài 4 điều-kiện hiến-định.

- 2.- Về nguyên-tắc giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống, Quốc-Hội lập hiến đã đặt vấn-đề này khi soạn thảo Hiến-pháp. Tuy nhà lập-hiến không biểu lộ rõ rệt ý-chí duy-trì hay bác bỏ sự giới-thiệu nhưng khi soạn-thảo luật bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống năm 1967, đã có một đa số chấp-nhận nguyên-tắc giới-thiệu và sau đó cũng có một đa số tái chấp-nhận nguyên-tắc ấy lúc biểu-quyết phúc nghị của ủy-ban lãnh-đạo quốc-gia. Song vì không đủ đa số quá bán hiến-định nên quan-điểm của Ủy-ban lãnh-đạo Quốc-gia đã thắng".

*
* *

Đoạn III

ĐIỀU 10 KHOẢN 7 LUẬT 009/71 TRƯỚC CÔNG-LUẬN

Chúng ta nhận thấy mặc dù nguyên tắc giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống đã thành sự thật, nhưng trước công luận nguyên tắc đó vẫn còn được đề-cập mãi với những ý kiến khác biệt. Và đã chia làm hai quan điểm rõ rệt.

A.- QUAN ĐIỂM CỦA PHE BÊN-H-VỰC

Để chứng-mình sự hợp hiến và hợp thời của khoản 7 điều 10 luật 009/71. Một số luật gia, chính khách và giáo sư như luật gia Lý-bình-Khuê, cố giáo sư Nguyễn-văn-Bông, giáo sư Nguyễn-quang-Quýnh v.v.. đã đưa ra những lập luận như sau :

1)- Điều kiện phải có 40 Nghị-sĩ hay Dân-biểu Quốc-Hội hoặc 100 Nghị-viên dân cử giới thiệu mới được ứng-cử Tổng-Thống, do luật bầu cử đặt ra không vi hiến vì chính điều 53 Hiến-Pháp, sau khi liệt kê những điều kiện về quốc-tịch, trú quán, niên canh, quyền công-dân và tình-trạng quân dịch, đã dành cho nhà lập-pháp qui định thêm "những điều kiện khác" trong đạo-luật bầu cử. Thể thức giới thiệu chính là một trong những "điều kiện khác" mà luật bầu cử đặt ra do sự ủy nhiệm của nhà lập-hiến. Như vậy hiến nhiên là nó không vi-hiến.

2)- Điều kiện mới này có hiệu lực giới hạn số ứng-cử-viên Tổng-Thống vì không dễ gì mà được một số lớn đại diện dân cử giới thiệu, trừ phi là những chính khách hay

nhân sĩ thực sự có uy tín. Đây là một sự hạn chế cần thiết vì quyền lợi quốc gia để tránh nạn lạm phát ứng-cử-viên. Quốc dân không thể chấp nhận để một số người bất tài lợi dụng sự sơ hở của luật bầu cử, nhảy ra tranh cử Tổng-Thống với mục đích mua danh, việc quốc dân lựa chọn vị nguyên thủ quốc gia không thể là một trò chơi trong hội chợ để bất cứ ai cũng có thể tham dự. Uy-tín của vị quốc-trưởng đối nội cũng như đối ngoại tùy thuộc nhiều ở thể thức bầu cử. Nếu những điều kiện ứng cử quá rộng rãi số ứng-cử-viên sẽ quá đông làm cho số phiếu bầu bị phân tán, liên danh về nhất khó đạt được đa số tuyệt đối nên uy tín của vị Tổng-Thống đắc cử bị giảm sút. Cuộc bầu cử Tổng-Thống năm 1967 đã cho ta kinh nghiệm ấy, vì thế nên điều kiện đòi hỏi sự giới thiệu ứng-cử-viên của một số đại diện dân cử rất hợp thời và hợp lý. Nó đáp ứng đúng nhu cầu chính trị của quốc gia.

Trong giai đoạn tới, khi chiến tranh tàn lụi hay chấm dứt trong thực tế, cuộc đấu tranh chính trị với Cộng Sản sẽ thập phần gay go nên chính thể Cộng-Hòa Việt-Nam càng cần có một vị nguyên thủ quốc gia nhiều uy tín do một đa số cử-tri hùng hậu bầu lên.

3)- Luật hiến pháp đối chiếu cho ta thấy thể thức giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống không phải là một sáng chế của Việt-Nam. Ta đã thấy tiền lệ tại một cường quốc dân-chủ là nước Pháp : Đạo luật ngày 06.11.1962 sửa đổi chỉ dụ ngày 07.11.1958 về việc tổ chức bầu cử Tổng-Thống Pháp quốc đã qui định như sau : "Danh sách những ứng-cử-viên Tổng-Thống do hội-đồng bảo hiến lập, chiếu theo những đơn giới-thiệu hoặc cá nhân hoặc tập thể, của ít nhất 100 công dân là Dân-biểu Quốc-Hội, hoặc hội-viên Hội-Đồng Kinh-Tế và Xã-Hội, hoặc hội-viên Hội-Đồng hàng Tỉnh hay Thị-Trưởng dân cử. Những đơn giới thiệu này phải gửi đến Hội-Đồng Bảo-Hiến ít nhất 18 ngày trước ngày bầu cử vòng

đầu. Đơn ứng cử của mỗi ứng-cử-viên chỉ được chấp nhận khi có đủ 100 người ký tên giới thiệu, những người giới thiệu này phải là những đại diện dân cử của ít nhất 10 quận hạt khác nhau. Tên họ và tư cách của những công-dân giới thiệu ứng-cử-viên không được công bố".

Ngoài việc giới hạn số ứng-cử-viên Tổng-Thống bằng thể thức giới thiệu nói trên, đạo luật bầu-cử Tổng-Thống của Pháp quốc còn chặt chẽ hơn nữa là đòi hỏi một đa số tuyệt đối theo thủ-tục bầu phiếu hai vòng.

4)- Nhiều quốc gia dân-chủ khác như Huê-Kỳ, Đại-Hàn dân quốc, Phi-Luật-Tân, tuy không đạt điều kiện giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống theo kiểu Pháp, nhưng cũng áp dụng một thủ tục đề cử tương tự qua hệ thống chính-đảng. Tại Mỹ-Quốc, theo truyền thống chính trị tại xứ này, ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống phải là những nhân-vật do hai chánh đảng lớn là Cộng-Hòa và Dân-Chủ đề cử trong một cuộc khoáng đại hội nghị của mỗi đảng. Đôi khi cũng có một đảng nhỏ thứ ba đưa ứng-cử-viên ra tranh cử. Vì Hoa-Kỳ theo hệ thống lưỡng đảng nên thủ tục đề cử ứng-cử-viên Tổng-Thống qua các chánh-đảng có hiệu lực giới hạn số ứng-cử-viên một cách chặt chẽ hơn thể thức giới-thiệu kiểu Pháp. Vì lẽ chỉ có hai chánh-đảng lớn nên mỗi lần bầu cử Tổng-Thống Huê-Kỳ chỉ có 2 hoặc 3 liên danh ra tranh cử. Như vậy, thường thường liên danh đắc cử được đa số tuyệt đối khỏi cần phải dự liệu thể thức bầu cử hai vòng cuộc bầu cử Tổng-Thống Mỹ lại gián tiếp, theo hai cấp nên sau khi bầu xong cấp một, đa số cử tri đệ nhị cấp thuộc đảng nào thì liên danh của đảng ấy biết trước là đắc cử.

Sở dĩ Việt-Nam và Pháp quốc khó áp dụng chế độ bầu cử Tổng-Thống kiểu Huê-Kỳ vì nước ta cũng như nước

Pháp theo hệ thống đa đảng. Nếu để cho các chính-đảng đề cử ứng-cử-viên Tổng-Thống thì thủ tục này chẳng giới hạn được số ứng-cử-viên là bao. Con số đó vẫn có thể trên 10 là ít. Như vậy kết quả mong muốn không đạt được.

Thủ tục đầu phiếu hai vòng tuy cũng khiến cho liên-danh về nhất ở vòng nhì đạt được đa số tuyệt đối nhưng thủ tục này gây tốn kém cho công quỹ và gây phiền nhiễu cho cử-tri nên không được đề-nghị.

B.- QUAN-ĐIỂM CỦA PHE CHỐNG ĐỐI

Song song với quan điểm bên vực đó, phe chống đối nguyên tắc giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống đã lập luận như sau :

1)- Điều 10 khoản 7 của đạo luật bầu cử Tổng-Thống vi hiến vì đã đặt ra một điều kiện khắt khe mà Hiến-Pháp không nói đến. Đòi ứng-cử-viên Tổng-Thống phải được một số lớn đại diện dân cử giới thiệu, là vượt quá sự qui-định của Hiến-pháp, là thêm vào Hiến-Pháp chứ không phải thi hành Hiến-Pháp.

2)- Trong thực tế điều kiện ứng-cử mới này chỉ nhằm loại bỏ ra ngoài cuộc tranh cử một số nhân vật đối lập với chánh phủ.

3)- Dành quyền giới thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống cho các Nghị-sĩ và Dân-biểu Quốc-Hội là vi phạm nguyên tắc phân quyền giữa hành-pháp và lập-pháp, một nguyên tắc căn bản của nền Cộng-Hòa mà Hiến-Pháp ngày 1.4.1967 đã minh-thị trong điều 3.

Với quyền giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống Quốc-hội có thể ảnh hưởng không nhỏ đến Hành-pháp khiến cho tính-cách độc lập của cơ quan này bị suy-giảm.

Tuy điều 53 khoản 5 Hiến-pháp có cho phép đạo-luật bầu-cử được đặt thêm "những điều-kiện khác" cho ứng-cử-viên Tổng-Thống nhưng dĩ nhiên là điều-kiện khác ấy không thể trái với một nguyên-tắc căn-bản của chính-thể do Hiến-pháp thiết-lập.

4)- Theo điều 52 khoản 1 Hiến-pháp 1967 "Tổng-Thống được cử-tri toàn quốc bầu lên theo lối phổ-thông đầu phiếu trực tiếp và kín". Sự kín đáo là một tính cách thiết-yếu của cuộc bầu-phiếu. Thế-thực buộc ứng-cử-viên Tổng-Thống phải được một số đại-diện dân-cử giới-thiệu sẽ làm giảm tính cách kín đáo ấy vì lẽ những nghị-sĩ, dân-biểu hay nghị-viên đề cử giới-thiệu liên-danh nào tất nhiên sẽ bỏ phiếu cho liên-danh ấy. Như vậy người ta biết trước là phiếu của các vị này và cuộc bầu-cử Tổng-Thống không còn là một cuộc bầu-phiếu kín đối với những đại-diện dân-cử đã giới-thiệu ứng-cử-viên. Chính vì vậy đạo-luật bầu-cử ngày 6.11.1962 của Pháp-quốc đã cấm công bố danh tính và chức-vụ của những công-dân đứng giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống. Chỉ một mình Hội-đồng bảo-hiến, có nhiệm vụ nhận đơn giới-thiệu và đơn ứng-cử, được biết danh-tính của những người giới-thiệu. Biện pháp cấm công bố rõ ràng có mục-đích bảo-đảm tính cách mật của cuộc bầu-phiếu. Nó còn tránh cho những đại diện dân-cử đề giới thiệu các ứng-cử-viên thất cử không lộ danh-tính để không đương nhiên bị coi là đối lập với Hành-pháp. Đồng thời nó cũng ngăn ngừa sự hiềm khích của vị Tổng-Thống đắc cử đối với những đại-diện dân-cử không ủng hộ mình. Nếu không cấm công-bố thì tính-cách kín đáo của cuộc bầu-cử có thể bị vi-phạm.

5)- Điều kiện mới do khoản 7 điều 10 luật bầu cử đặt ra tuy trên nguyên tắc được áp dụng đồng đều cho mọi ứng-cử-viên Tổng-Thống nhưng trong thực tế vẫn gián tiếp ưu-đãi ứng-cử-viên sẵn có ưu thế.

CHƯƠNG II

TRƯỜNG HỢP CÁC NHÂN VẬT CHÍNH TRỊ SÁNG GIÁ NHỨT TRONG GIAI ĐOẠN TIỀN BẦU CỬ

Có thể nói từ trước đến nay, tại Việt-Nam và ngay cả trên thế-giới, chưa có cuộc bầu - cử nào gây nhiều sôi nổi và chống đối như cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống tại Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 3.10.1971 vừa qua.

Trong cuộc bầu-cử này có 3 nhân vật được mô tả là nổi tiếng và có nhiều hậu thuẫn nhất trên chính-trường cũng được nhắc nhở đến nhiều nhất trong cuộc chạy đua vào Dinh Độc-Lập đó là Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu, Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ và Cựu Đại-Tướng Dương-văn-Minh. Người ta cũng dự đoán sẽ có một hai tên-danh khác, nhưng chưa có lời tuyên bố chính-thức nào chứng tỏ các nhân vật mới sẽ ra tranh cử. Người ta muốn nói tới các nhân-vật chẳng hạn như giáo sư Nguyễn-văn-Bông, Luật sư Nguyễn-văn-Huyền, Hà-thúc-Kỳ v.v..

Trong khuôn khổ hạn hẹp của chương hai, ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến thành-tích, lập-trường cũng thực-lực của ba "cứng đá" được xem gần như chắc chắn sẽ ra tranh-cử.



Tổng-Thống NGUYỄN-VĂN-THIỆU



Cựu Đại-tướng DƯƠNG-VĂN-MINH



Phó Tổng-Thống NGUYỄN-CAO-KỶ

Đoạn I

TRƯỜNG-HỢP ĐƯƠNG KIM TÔNG-THỐNG NGUYỄN-VĂN-THIỆU

Xuất thân từ một quân-nhân chuyên-nghiệp. Năm 1963 với cấp bậc Đại-Tá Tư Lệnh sư đoàn 5 bộ binh. Ông đã tham gia cuộc chính-biến lật đổ chế độ Đế I Cộng-Hòa. Sau ngày 1.11.1963 ông được vinh thăng cấp tướng để rồi thực sự tham chánh trong chánh-phủ Phan-huy-Quát với chức-vụ Tổng-Trưởng Quốc-Phòng.

Ông là một người thận trọng suy tính, cương quyết, khôn ngoan, đi từng bước chậm nhưng chắc. Do những đức-tính này, ông đã lựa chiều tiến thoái đứng ngoài những cuộc xáo trộn trong những năm 1964-1965 để rồi nắm lấy thời-cơ tiến lên địa vị Chủ-tịch Ủy-ban lãnh đạo quốc-gia và vào cuối tháng 10-1967, sau một cuộc tranh cử gay go Trung-Tướng Thiệu đã trở thành vị Tổng-Thống đầu tiên của nền Đế nhị Cộng-Hòa Việt-Nam.

Ngày 3.10.1971, ông đã tái ứng-cử chức vụ Tổng-Thống nhiệm kỳ II. Ông đã xác nhận nhiều lần là ông không tranh-cử với ai, ông chỉ ứng-cử với quốc-dân. Nếu phân nửa tổng số dân-chúng đi bầu tín-nhiệm ông, ông sẽ ngồi lại, bằng không ông sẽ rút lui. Nếu ai có muốn ra tranh-cử với ông thì cứ tranh, riêng ông, ông chỉ ứng-cử với quốc-dân mà thôi.

A.- VỀ THÀNH-TÍCH

Trong cuộc tranh-cử Tổng-Thống năm 1967, ông hứa sẽ giải-quyết chiến-tranh, xây-dựng dân-chủ và cải-tạo xã-hội, khi ông được đắc-cử. Trong 4 năm qua, ông chưa thực hiện được trọn vẹn điều gì :

- Chiến-tranh vẫn kéo dài, vẫn tiếp-diễn ác liệt, dù cho quân lực Việt-Nam Cộng-Hòa đã nắm thế chủ-động trên

khắp các chiến-trường sau hai chiến-thắng tại Campuchia, Hạ Lào và dù cho Việt-Nam Cộng-Hòa đã thỏa-thuận tham-dự hội-đàm Ba-Lê, cho tiến-hành nhiều cuộc vận-động hòa-bình và đưa ra nhiều sáng-kiến, đề-nghị hết sức công-bằng, hợp-ly và nặng nghĩa dân-tộc, đăm-tinh huynh-đệ Nam Bắc là Bắc-Việt phải rút hết quân-đội của họ về Bắc, chấm dứt hành-động xâm-lãng miền Nam, ngõ hầu đạt để một cuộc thương-thuyết có ý-nghĩa tiến tới chấm dứt chiến-tranh văn hồi hòa-bình. Tiếc thay, Cộng-Sản Bắc-Việt vẫn tiếp tục ngoan cố bác bỏ đề-nghị đó.

- Về phương-diện cải tạo xã hội thì xã-hội vẫn lềm than, dù nhiều cải cách quan-trọng đã được thực hiện như luật "Người Cày có Ruộng, Luật cấp-dưỡng Thương-phế-bình và Cô nhi quả phụ tử sĩ v.v.. vì sau những biện-pháp "phân xuất quân-bình" (12.6.69) và "7 biện-pháp kinh-tế" (6.3.71) đã đem lại cho đa số đồng bào - nhất là giới quân công, đồng bào lao động, có lợi tức cố định - phải chịu đựng nhiều khốn khổ cùng cực.

- Sau cùng về phương-diện xây-dựng dân-chủ, nhiều văn kiện pháp-ly quan-trọng đã được ban hành như : Luật tổ-chức và điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện, luật tổ-chức và điều-hành Giám-sát-viện, quy-chế chánh-đảng, quy-chế báo-chí, cùng với sự thiết-lập những định-chế chính-trị thượng-tầng như Tối-Cao Pháp-Viện, Giám-Sát-Viện Hội đồng kinh-tế xã-hội, Hội-đồng văn-hóa giáo-dục, Hội-đồng sắc-tộc. Ngoài ra, những cuộc bầu-cử Hạ-nghị-viện, bán phần Thượng-nghị-viện, bầu-cử Hội-đồng Đô, Tỉnh, Thị, Xã cũng đã được tổ-chức trong phạm-vi luật-định và theo đúng với Hiến-pháp.

Tuy nhiên, trong khi các cơ-chế dân-chủ được kiện-toàn phần nào thì tinh-thần dân-chủ vẫn chưa được thể-hiện. Trong mọi việc làm, thay vì ông cho trình bày dưới hình thức đối thoại để mọi người hiểu rõ được quan-điểm của ông, rồi vận-động thuyết-phục cho đa số chấp thuận, ông lại đưa ngay quyết-định bắt mọi người phải theo. Nếu bị chống đối, thì mua chuộc, mua chuộc không được thì đàn-áp như việc bắt

bố giam cầm sinh-viên, học-sinh, việc lạm dụng những điều-khoản mơ hồ trong quy-chế báo-chí để tịch thu báo-chí v.v..

Do thế có người cho ông độc tài. Thật ra, ông không độc tài. Nhà độc-tài bất chấp luật-lệ. Ông còn hành xử trong vòng luật định, mặc dầu hành xử theo khía-cạnh có lợi cho ông. Một nhà độc-tài có bao giờ chấp nhận những hỗn-loạn và cho báo chí công-kích chưởi bới như tình-trạng miền Nam hiện nay.

Ông chưa độc-tài. Nhưng ông cũng chưa dân-chủ, ông ở giữa dân-chủ và độc-tài. Nếu ông rời bỏ luật-pháp và đập tắt chống đối, ông là độc-tài. Nếu ông công-nhận đối-lập và thuyết-phục đối-lập hoạt động hợp pháp, ông là dân-chủ. Những việc làm của ông đều có tánh-cách na ná như chủ-trương "dân chủ hướng dẫn" của Soekarno.

Nhìn chung, trong tình-trạng chiến-tranh hiện nay, một nước nhược tiểu, chậm tiến ở trong quỹ-đạo của các thế lực quốc-tế nói chung, và ở trong sách lược Á-Châu của Hoa-Kỳ nói riêng, thêm vào đó giữa lúc quân Bắc-Việt tấn-công từ bên ngoài, với Việt-Cộng phá rối từ bên trong, cộng thêm một nền kinh-tế suy sụp. Quả khó có ai có thể giải-quyết thỏa-đáng các vấn-đề căn-bản trên đây trong một khoản thời gian ngắn hạn được.

Vì đó, dù không hoàn toàn thỏa mãn, người dân vẫn có thể thông-cảm dễ dàng với ông.

B.- VỀ LẬP-TRƯỜNG CHÁNH-TRỊ

Để chuẩn-bị cho cuộc bầu-cử sắp tới, ông cho thấy quyết-tâm đánh thắng Cộng-Sản và nhất định không liên-hiệp với Cộng-Sản, không trung-lập theo kiểu Cộng-Sản, không cắt đất cho Cộng-Sản, và không để cho Cộng-Sản tự do hoạt động tại miền Nam.

Ông rất tin tưởng vào lập trường bốn không. Theo ông chỉ có hai con đường để chọn : đầu hàng hoặc chiến thắng Cộng-Sản và ông nhất quyết chọn con đường thứ hai.

C.- THỂ CHÁNH-TRỊ CỦA TỔNG-THỐNG NGUYỄN-VĂN-THIỆU

Mọi người vẫn nghĩ rằng ông Thiệu có nhiều thể nhất, là vì ông đã nắm quyền trong gần 4 năm; trong năm đầu, tuy rằng ông còn phải nhân nhượng với thể cũ của ông Kỳ, nhưng mấy năm sau, ông đã tạo lập thể riêng của ông. Tuy nhiên, với ông Thiệu, người ta tiếc rằng sinh hoạt dân-chủ ở Việt-Nam không có kỷ-luật mà ông Thiệu lại không đáp ứng được tình-trạng, cho nên ông chưa giải thích được để cho dân chúng thành thị (nhất là Đô thành) hiểu được việc làm của ông, do đây ông bị thiệt thòi nhiều tại thành thị. Người ta còn chờ một công-trình lớn của ông Thiệu để lấy được phiếu của dân thành thị.

Ông Thiệu có thể chắc chắn được sự hỗ trợ của các khối quần chúng Cao Đài (Văn-thành-Cao), khối Công-Giáo (hầu hết), khối Phật-Giáo Việt-Nam quốc-tự, Phật-Giáo Hòa-Hảo, các khối dân Thượng, dân Chàm, Việt gốc Hoa, đảng Công Nông, lực-lượng tự do dân-chủ, lực-lượng dân-chủ Việt-Nam (ông Nguyễn-văn-Ngãi), phong-trào Tân Xã-Hội (ông Nguyễn-bá-Lương), Đại-Việt Cách-Mạng (ông Hà-thúc-Ký), phong trào Quốc-Gia Cấp-Tiến và các đảng có gốc Công-Giáo.

Ngoài ra, đối với khối quần nhân, công-chức, việc ông đưa ra lập-trường "4 không" là một cố gắng để lấy phiếu, nhưng mới về phương-diện tinh-thần; ông Thiệu còn phải có những cố gắng cụ thể khác để được thêm sự ủng hộ trong hai khối đó, mà số phiếu theo người ta nghĩ, sẽ phân tán nhiều.

Đoạn II

TRƯỜNG-HỢP PHÓ TỔNG-THỐNG NGUYỄN-CAO-KỶ

Người ta biết đến Thiếu-Tướng không quên Nguyễn-Cao-Kỳ kể từ năm 1964 dưới "trào" Nguyễn Khánh. Kể từ đó ông thăng tiến trên đường danh-vọng : tháng 6/65 ông làm Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương, tháng 10/67 ông làm Phó Tổng-Thống Đệ nhị Cộng-Hòa Việt-Nam. Bước chân vào chánh-trường có mấy năm mà danh rền cả quốc-nội lẫn quốc-ngoại âu cũng là một may mắn đặc thù đối với ông.

Ông là người hào-hiệp, bộc trực và chí tình. Nhờ hào-hiệp người ta dễ thân-thiết với ông mặc dầu sau ngày hoạt-động chánh-trị, lòng hào-hiệp của ông đã ẩn chứa nhiều tính toán, nhưng bản-chất vẫn còn.

A.- VỀ THÀNH-TÍCH

Bản tánh của ông là muốn làm những chuyện hào hùng và ngoạn-mục hơn là ngồi giải-quyết các vấn-đề chính-trị hay vạch một sách lược an bang. Ông thích tùy hứng chứ không có kế-hoạch gì. Nếu được thì tiếp-tục làm, bằng không thì dẹp.

Vì đó, trong hai năm làm chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương, các tổ chức do ông thành lập như thanh-niên trừ gian, Thanh-niên quốc-gia đoàn, Thanh-niên tiến-bộ đều yếu mạng, cả đến việc lập pháp-trường cát, phong-trào siêu-thị. Ông hoạt-động không có chính-sách gì cả hay nói đúng hơn, ông cũng có chánh-sách nhưng là "chánh-sách không chánh-sách".

Tuy nhiên trong thời gian đảm nhiệm chức vụ Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương ông đã tích-cực làm việc, đầy nhiệt-huyết với một nội-các được mệnh-danh là nội-các

chiến-tranh. Nội-các của ông đã tái lập và củng-cố uy-quyền quốc-gia giữa những đổ vỡ, hỗn-loạn, xáo trộn xảy ra khắp nước, cùng thực-hiện được vài công-tác xã-hội với việc hữu-sản-hóa vài tầng lớp lao động.

Ngoài ra trong đời ông, ông đã làm được một việc mà trong tất cả các nhà lãnh-đạo miền Nam, tất cả các tướng lĩnh, không một ai làm được. Đó là việc xâm-phạm "vùng trời Bắc-Việt", dội bom miền Vĩnh-linh để thực-hiện một phần chí nguyện Bắc tiến của ông. Người ta nói đến Bắc tiến, hô hào mở cuộc Bắc tiến, nhưng có ai thực hiện Bắc-tiến được như ông ?

B.- VỀ LẬP-TRƯỜNG CHÍNH-TRỊ

Theo tờ nhật-báo có khuynh-hướng thân cận và ủng hộ Phó Tổng-Thống Kỳ thì Phó Tổng-Thống Kỳ sẽ lấy vấn đề "Cách mạng xã-hội" làm chủ-đề cho cuộc vận-động tranh-cử của ông. Qua những lần lên tiếng gần đây, Phó Tổng-Thống Kỳ đã lột trần và đả kích về tình-trạng xã hội hiện tại, với những thực-trạng tham nhũng, hối lộ, bất-công v.v.. Phó Tổng-Thống Kỳ đã nhiều lần đề cập đến cuộc Cách mạng xã-hội cần phải có để thực-hiện công bằng xã-hội.

Thêm vào đó Phó Tổng-Thống Kỳ trong những ngày đầu tiên vận-động tranh cử, ông đã chống-đối mạnh-mẽ lập-trường của Tổng-Thống Thiệu. Theo Phó Tổng-Thống Kỳ thì chiến-thắng bằng quân-sự là một ảo-tượng khó có thể thực-hiện được và do đó ông chủ-trương chiến-thắng bằng thương-thuyết, nghĩa là chấp nhận đấu-tranh chính-trị với Cộng-Sản.

Đó là những điểm căn-bản về lập-trường của Phó Tổng-Thống Kỳ.

Trước đây, ông chủ-trương Bắc-tiến, bây giờ ông hô-hào hòa-bình. Trước đây, ông chủ-trương tận diệt Cộng-sản, bây giờ ông chấp-nhận thỏa-hiệp với Mặt trận giải phóng.

Sự thay đổi lập-trường của Phó Tổng-Thống Kỳ khiến nhiều người e ngại và cho rằng : lập-trường là căn-bản của người hoạt-động chánh-trị. Định được lập-trường rồi, người ta mới dựa vào đó hoạch-định chánh-lược, chánh-thuật. Chính sách có thể thay đổi, nhưng lập-trường phải cố-định. Ông đã làm chánh-trị mà không kiên-định lập-trường thì có khác gì chiếc thuyền không lái. Nó sẽ quay mòng và cuốn theo giòng nước, biết dạt về đâu. Quả là nguy hiểm biết chừng nào ?

Nhưng dù sao chăng nữa, đây cũng là những yếu tố mới, mặc dầu chúng ta chưa biết được yếu tố mới này sẽ đóng góp được gì cho chiến-tranh, hay hòa-bình Việt-Nam.

C.- THẾ CHÁNH-TRỊ CỦA PHÓ TỔNG-THỐNG NGUYỄN-CAO-KỶ

Dĩ nhiên, ông Kỳ cũng đã có sẵn những khối cử-trì ủng-hộ.

Dân Bắc vốn dành khá nhiều cảm-tình với ông Kỳ, những ngôn-từ ông Kỳ sử-dụng trong cuộc tranh-cử để nhắm vào ông Thiệu là nhằm chen vào cảm-tình của các khối dân-chúng đối-lập tại miền Nam, và ở miền Trung, người ta tin rằng ông sẽ được sự hỗ trợ của Việt-Nam Quốc-dân-đảng gốc kỳ, bộ miền Trung, có thế lớn tại Quảng-Nam, Quảng-Tín.

Trong quân-lực, ông Kỳ vẫn còn ảnh-hưởng trong không quân và vẫn có mấy tướng đồng-chí còn cầm quyền-lực. Tuy nhiên, nói chung, ông Kỳ vẫn còn những ảnh-hưởng do hành-động của ông trong thời nắm Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương lưu lại, đối với một số dân-chúng, đảng và giáo-phái. Ông khai thác lại những lợi-thế đó, trong cuộc tranh-cử này.

Thế lực của ông Kỳ có thể nói bao gồm : một phần công-giáo, di-cư, tổng giáo-hội Phật-giáo Việt-Nam, Phật giáo Cổ-Sơn-Môn, khối Hòa-Hảo (Ông Huỳnh-van-Nhiệm), khối

Cao-Đài (Ông Bùi-van-Sét), Việt-Nam Quốc-Dân đảng thống nhất (Ông Nguyễn-đình-Lương), Tổng-Công-Đoàn tự-do (Ông Bùi-Lượng), phần lớn người Việt gốc Miên. Ngoài ra, chắc chắn Ông Kỳ cũng được sự ủng hộ phần nào của khối cử-tri quân nhân trẻ tuổi, thương-phế-binh. Và hiện ông Kỳ đương cục quây mạnh để tạo thế lực trong các giới quân-chúng đối lập với chính quyền.

*
* *

Đoạn III

TRƯỜNG-HỢP ĐẠI-TƯỚNG DƯƠNG-VĂN-MINH

Tướng Dương-văn-Minh có một vóc dáng to lớn, với nét mặt ôn hòa, giọng nói từ tốn, chơn thành và độ lượng. Ông là một quân nhân chuyên-nghiệp, nhưng phong-thái của Ông là phong-thái của người văn-nhã. Chưa kịp sơ giao, chỉ vừa nhìn Ông hoặc nghe giọng nói của Ông, người ta đã có cảm tình ngay.

Có lẽ suốt đời binh-nghiệp của Ông, ít có ai buồn giận Ông được. Sang địa-hạt chính-trị các đối thủ của Ông, tuy vì mục-dịch đấu tranh hay vì tham vọng cá-nhân hoặc vì lý do nào khác mà chống lại Ông nhưng chắc trong thâm tâm, họ vẫn nể vì và kính trọng Ông.

Nhờ những đức tính đó, nên Ông là người duy nhất đã rời hai địa hạt quân-sự và chính-trị mà vẫn còn lưu lại được sự mến thương của mọi người. Quả là một vinh-dự đặc biệt riêng dành cho Ông.

A.- VỀ THÀNH-TÍCH

Là một tướng lãnh hữu tài, Ông đã gây được quân-nghiệp lẫy lừng qua tài thao lược của Ông. Với các chiến dịch Hoàng-Diệu diệt Bình-Xuyên, Thoại-ngọc-Hầu tấn công Hòa Hảo, danh tiếng của Đại-Tể rồi Thiếu-Tướng Dương-văn-Minh vang dậy như cồn. Nhưng đó chưa phải là giai đoạn huy hoàng nhất của Ông. Đến cuối năm 1963 với tư cách lãnh đạo cuộc cách-mạng 1.11.1963 hạ Ông Diệm, chấm dứt chế độ độc tài gia-dình trị, tiếng tăm của Trung-Tướng Dương-văn-Minh vang lừng cả thế giới. Và được đám đông quần chúng suy tôn là "người hùng của cuộc cách-mạng".

Nhưng Tướng Dương-văn-Minh đã bỏ lỡ cơ-hội bằng vàng hầu như không bao giờ đến với Ông lần nữa.

Thật vậy, đáng lẽ sau ngày khởi xướng cuộc "cách-mạng" thành công, muôn người đều hướng về ông. Người ta náo nức trông chờ Ông thi hành một cuộc cách-mạng sâu rộng, thay đổi ngay chế-độ độc tài bằng chế độ dân-chủ pháp trị, xã hội phong-kiến bất công bằng một xã-hội tự-do công-bằng, thay nhân-sự cũ nhiều tai tiếng bằng nhân-sự mới chưa tì vết. Nhưng ông đã không làm, điều đó cho thấy Ông đã làm chính-trị, Ông đã tranh-đấu, nhưng tiếc rằng ông thiếu cương quyết.

Đứng trước tình cảnh đó, nhiều người đã cho rằng vì là một quân-nhân chuyên-nghiệp, nên Ông đã bỏ ngỏ phần nào trong vấn đề sinh hoạt chính-trị và lãnh-đạo quốc-gia. Chính vì vậy, ông đã bị Tướng Nguyễn-Khánh lật đổ bằng cuộc chính lý ngày 30.1.1964, kể đến vinh-thắng Đại-Tướng và sau đó ít lâu phải lưu vong sang Thái-Lan, cho tới năm 1969 mới được hồi hương.

B.- VỀ LẬP-TRƯỜNG CHÍNH-TRỊ

Trong cuộc tiếp tân với báo chí và thân hữu, Đại-Tướng Dương-văn-Minh vào ngày 17.6.1971 đã khước từ trả lời câu hỏi về việc Ông có ra tranh cử hay không. Nhưng sự kiện Ông mở một cuộc tiếp tân và đưa ra tuyên-ngôn lập trường, theo ý tất cả các nhà quan sát, là để chứng tỏ quyết-định ra tranh-cử, sau một thời gian lặng tiếng.

Tướng Minh cho rằng cần phải sớm văn hồi hòa-bình, trước hết, vì hòa bình có lợi cho toàn thể dân tộc, vì hòa bình là nguyện-vọng bức thiết của toàn dân. Con đường hòa bình mà Ông chọn là hòa bình dân tộc.

Ông đã đưa ra lập trường "Hòa-giải giữa người Việt với người Việt" đặt căn bản trên kế-hoạch :

- Chấm dứt cảnh huynh đệ tương tàn
- Thoát khỏi sự lệ thuộc ngoại bang

- Hòa giải các thành phần thù nghịch của dân tộc dựa trên một thể thức song tồn không cho phép bên nào tiêu diệt bên nào, để có thể tiến dần đến việc hóa-giải những mâu thuẫn và thống nhất đất nước một cách thanh bình trong tương lai.

Ông lại nói thêm : "Trong khi chờ đợi ngày thống nhất, hai miền sẽ nối lại quan hệ bình thường, phát triển những liên lạc kinh-tế, văn-hóa".

"Còn sự hòa giải của những người sanh sống tại miền Nam chỉ có thể thực hiện khi nào cả hai bên chấp nhận những qui luật của chế-độ dân-chủ, khi nào cả hai bên dành cho nhân dân miền Nam quyền quyết-định tối hậu về tương lai mình, qua một cuộc bầu cử trong sạch và tự-do".

Qua lập-trường đó, người ta thấy Tướng Minh là một người không muốn có máu chảy, nhưng điều mà người ta mong đợi hơn ở Tướng Minh là nói cho mọi người biết làm cách nào để máu hết chảy mà miền Nam này vẫn được tự-do.

Quả là khó, khi mà Cộng-Sản Bắc-Việt vẫn còn nuôi mộng thôn-tính miền Nam Việt-Nam.

C.- THỂ CHÁNH-TRỊ CỦA ĐẠI-TƯỚNG DƯƠNG-VĂN-MINH

Nòng cốt thể lực của Đại-Tướng Dương-văn-Minh là khối quần-chúng theo Giáo-hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-Nhất Ấn-Quang.

Trong ba vị ứng-cử-viên, Tướng Dương-văn-Minh tương đối là người im lìm nhiều nhất chỉ thỉnh thoảng bỏ nhỏ một câu khi có báo chí ngoại-quốc hỏi đến, rồi hăng thông-tấn loan ra. Có người bảo rằng Tướng Dương-văn-Minh chơi trò "Ngư ông đác lợi" để mặc hai Ông Thiệu - Kỳ cãi nhau và Ông Minh im lìm sẽ được tiếng, sẽ nổi bật lên nhất và trong thực tế Ông Thiệu và Ông Kỳ vẫn còn nể nang Ông Minh và không nói gì đến Ông.

Giữa ba vị ứng-cử-viên, Tướng Minh là người ít thế nhất, nhưng được sự hỗ trợ chắc chắn của khối Ấn-Quảng, ít ra hiện nay là như vậy; ngoài ra, Ông cũng được sự hỗ trợ của khối dân Đô-thành không thích chính-quyền. Một trong những hy-vọng lớn của Ông Minh là những hoạt-động của Ông Kỳ sẽ chia xẻ bớt phiếu của ông Thiệu. Tuy nhiên, cũng phải e-ngại rằng những tuyên ngôn này của Ông Kỳ sẽ chiếm vào số phiếu của Ông Minh trong khối dân đối lập chính-quyền ở các thành-thị.

Chiến lược của Ông Minh là dựa vào các thân hữu, đối lập với chánh-quyền, để lấy phiếu dân miền Nam; Ông cũng được một phần nhỏ Hòa-Hảo ủng hộ (Ông Phan-bá-Cầm), phong trào Phục-Hưng Miền Nam, Mặt-trận cứu nguy dân tộc, Phong trào Tân dân (Ông Nguyễn-thành-Phương), Tổng Liên-đoàn công nhân (Ông Tô-thành-Tuyền), một phần khối Cao-Đài (Ông Hồng-sơn-Đông). Ngoài ra cũng còn phải kể tới : Nhóm chính khách trẻ tuổi miền Nam, Nhóm Công-giáo Cấp-Tiến, một phần quên-nhân và đa số sinh-viên ủng hộ Ông Minh như là một lãnh-tụ bồ câu, vì lập-trường chủ hòa của Ông.

Thêm vào đó một hy-vọng không nhỏ của Ông nằm trong việc chiếm được tối đa ảnh hưởng trong số dân đối lập với chính-quyền, số dân bất mãn ở các thành-thị, nhất là ở Đô-thành mà những trào báo chí đối lập với chính-quyền đã chuẩn bị thế đứng cho Ông rất nhiều.



PHẦN THỨ HAI
DIỄN TIẾN CUỘC BẦU CỬ 03.10.71

CHƯƠNG I

KHỦNG HOẢNG TRONG CUỘC BẦU CỬ

Cuộc bầu cử ngày 3.10.1971 là một cuộc bầu-cử hiến định, luật định và như thế là một cuộc bầu-cử bình thường. Nhưng cuộc bầu cử ấy đã biến thành cuộc bầu cử bất thường. Bầu cử bất thường biến thành khủng hoảng và cuộc khủng hoảng bắt nguồn từ cuộc bầu-cử bất thường đang lẽ chỉ phát triển trong phạm-vi pháp-lý và do động cơ pháp lý thúc đẩy, đã mở rộng thành cuộc khủng hoảng toàn-diện mà động-cơ chính-trị và xã hội tuy chỉ trễ sau nhưng lại vượt lên và trở thành động cơ ưu thắng. Đến đây thì cuộc khủng-hoảng toàn diện biến thành cuộc tranh đấu toàn diện và thẩm quyền giải quyết đã thoát khỏi tầm tay của các cơ cấu trong giường máy nhà nước để có sự tham gia trực tiếp của các thẩm quyền ngoài nhà nước như các tôn giáo, tập thể chính-trị, quần chúng.

Giải quyết một cuộc khủng hoảng nặng lớn và rắc rối như thế là một điều rất khó khăn, nhưng điều khó khăn trước tiên là xem xét, phân tích và đo lường tất cả các hoạt-động đang chập chờn cuộc khủng hoảng để phòng làn manh mối. Do vậy, những điều ghi nhận dưới đây không có tham vọng nào khác hơn là đưa ra một cái nhìn khái-quát về cuộc khủng hoảng trong cuộc bầu-cử.



Sáng thứ hai 23.8.71, dù đã được
Tối-cáo Pháp-viện "cho phép".
Liên-danh Kỳ - Lễ họp báo công
bố quyết định rút lui khỏi cuộc
chạy đua vào đỉnh độc-lập.



Một cuộc xuống đường chống bầu-cử
3.10 của sinh-viên học-sinh

Đoạn I

GIAI ĐOẠN NẠP ĐƠN ỨNG-CỬ VÀ VIỆC NIÊM-YẾT DANH-SÁCH ỨNG-CỬ-VIÊN CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

A.- CÁC LIÊN-DANH ỨNG-CỬ

Theo sắc-lệnh số 077-SL/NV ngày 13.7.1971 của Thủ-Tướng chính phủ thời hạn nộp đơn ứng cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm kỳ 1971-1975 là từ 8 giờ sáng ngày 29.7.71 đến 18 giờ ngày 04.8.1971.

Trong thời hạn đó đã có 4 liên-danh nộp đơn ứng-cử.

1)- Liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu - Trần-văn-Hương với danh xưng "Dân-chủ"

Đúng vào lúc 8 giờ sáng ngày 29.7.1971 ông Lê-tài-Triển, đại diện chính thức của liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu - Trần-văn-Hương đã đến nộp đơn ứng cử trước tiên cho liên-danh này tại Tối-Cao Pháp-Viện. Ngoài ra, liên-danh này còn có một ứng-cử-viên Phó Tổng-Thống dự khuyết là Đại-Tướng Trần-Thiện-Khiêm, Thủ-Tướng chánh-phủ đương nhiệm. Lại nữa, đại diện dự khuyết của liên-danh là ông Nguyễn-đỉnh-Xương, Tổng Quản-trị hành-chánh tại Phủ Tổng-Thống.

Cụ Trần-văn-Hương là một nhân vật quá quen thuộc trên chính-trường miền Nam. Cụ tuy là giáo chức nhưng từ 1945 đến nay cụ đã bỏ nghề dạy học để hoạt động chính-trị. Lập-trường của cụ là lập-trường quốc-gia. Mục-đích tranh-đấu của cụ là chống thực dân, chống Cộng-Sản để Việt-Nam được tự-do và độc-lập. Cụ đã xem thực-dân như bệnh thời khí và Cộng-Sản như bệnh dịch-hạch. Cả hai đều cần phải tiêu trừ, chứ không thể chấp nhận được. Vì đó, sau khi nhận rõ Cộng-Sản đã nắm trọn kháng-chiến, cụ đã bỏ chiến-khu về thành.

Sau ngày ký kết hiệp-định Genève, cụ chọn miền Nam. Từ đó đến nay cụ đã 2 lần làm Đô-Trưởng, 2 lần làm Thủ-Tướng. Trong 4 lần tham gia hành-pháp, xét ra cụ chưa làm được việc gì đáng kể. Nhiều người cũng chê cụ không diệt nổi thêm những, mặc dầu cụ đã đạt trọng-tâm chính-phủ trong vấn đề này. Điều này cũng đúng phần nào. Đành rằng có nhiều thế lực mạnh cản trở khiến cụ không làm được, nhưng thà rằng đừng tuyên bố trước. Đã tuyên bố thì phải làm. Bằng không, dân sẽ không còn tin tưởng nữa. Vì đó, một số người đặt quá nhiều kỳ-vọng nơi cụ đã tỏ ý nản lòng.

Dù sao chăng nữa, dư-luận chung vẫn mô tả cụ Trần-van-Hương là mẫu người tượng trưng cho sự nhiệt-thành và liêm-khiết.

2)- Liên-danh Dương-van-Minh - Hồ-van-Minh
với danh xưng "Hòa-bình dân-tộc"

Đúng vào lúc 8 giờ 15 phút ngày 29.7.1971, Bà Nguyễn-phước-Đại nữ danh Nguyễn-quỳnh-Anh, luật sư, nguyên Nghị-sĩ Thượng-Nghị-Viện nhiệm khóa 1967-1970, với tư cách đại diện chính-thức đã nạp đơn ứng-cử cho liên danh của Đại-Tướng Dương-van-Minh ứng-cử-viên Tổng-Thống với bác-sĩ Hồ-van-Minh ứng-cử-viên Phó Tổng-Thống và Nghị-sĩ Hồng-sơn-Đông ứng-cử-viên Phó Tổng-Thống dự khuyết.

Bác sĩ Hồ-van-Minh sinh năm 1936 tại Biên-Hòa là một dân-biểu trẻ tuổi, công-giáo, có khuynh-hướng đối lập và là một trong những Dân-biểu đối lập có nhiều uy-tín nhất.

Đứng ở vị thế đối lập, Bác-sĩ Hồ-van-Minh tỏ ý không chấp nhận chính-sách "chiều Mỹ". Bằng giọng nói nhỏ nhẹ ông phát biểu : "chúng ta biết là quốc-gia chúng ta đang nhận viện-trợ Mỹ. Nhưng cũng phải chứng tỏ mình là một nước độc-lập, có chủ-quyền, và nhà lãnh-đạo phải tỏ ra xứng đáng với tư cách đó".

Về chính-sách quốc-gia ông chủ-trương : "Phải địa-phương-hóa nguồn nhân-lực. Về quốc-phòng, phát triển các

lực lượng địa phương, còn lực lượng chính-quy sẽ lo phòng-vệ biên giới. Nhờ thế ngân-sách quốc-phòng giảm bớt, dùng tiền đó gia tăng cho việc giáo-dục và cải-thiện xã-hội".

Đầu năm nay (1971), các phóng-viên nghị-trường đã họp nhau ở hành lang Hạ-Nghị-Viện phong cho dân-biểu Hồ-văn-Minh là con người đứng đắn nhất của tòa nhà lập-pháp.

3)- Liên danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-vĩnh-Lễ
với danh xưng "Mẹ Việt-Nam"

Đây là liên-danh đã chính-thức loan báo ý định tranh-cử sớm nhất trong các liên-danh (ngày 16.7.1971) nhưng mãi đến những giờ phút cuối cùng của thời hạn nộp đơn chiều ngày 04.8.1971 mới nộp đơn ứng-cử.

Có một điểm đặc-biệt là liên-danh này đã đến Tối-Cao Pháp-Viện nộp đơn ứng-cử với một lực-lượng võ trang rầm rộ, với hai máy bay trực thăng hộ tống, có xe trí đại-liên dẫn đầu và do chính Phó Tổng-Thống đương nhiệm Nguyễn-cao-Kỳ và phu-nhân hướng dẫn.

Đại-diện chính-thức của liên-danh là ký-giả Thái-Lân biệt hiệu Nhị-Lang.

Ứng-cử-viên Phó Tổng-Thống của liên-danh "Mẹ Việt-Nam" là ông Trương-vĩnh-Lễ, một nhân vật cự phú của miền Nam Việt-Nam, theo đạo Công-giáo và nguyên là Chủ-tịch Quốc-Hội dưới thời Đệ I Cộng-Hòa. Trong tư thế đó ông đã có cơ sở quần chúng đông đảo.

Với sự hiện diện của Ông Trương-vĩnh-Lễ trong liên danh này, người ta nhận thấy về thành phần cả ba liên-danh trên có những điểm tương đồng đáng lưu ý : Một người Phật-giáo, một người Công-giáo, một quân-nhân, một dân-sự; một già một trẻ; và ít nhất có một người sinh-trưởng ở miền Nam.

4)- Liên danh Nguyễn-Trân - Nguyễn-tấn-Chúc :

Liên-danh này đã nộp đơn cùng ngày với liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-vĩnh-Lễ, ngày 04.8.1971.

Ông Nguyễn-Trân, nguyên Tỉnh-Trưởng dưới thời Đệ I Cộng-Hòa, là người đã chống đối kịch liệt điều 10 khoản 7 của luật bầu cử Tổng-Thống 1971.

Ông Nguyễn-tấn-Chúc, ứng-cử-viên Phó Tổng-Thống là một bác-sĩ y-khoa đã từng tham gia kháng-chiến chống Pháp hồi năm 1946 và cũng đã từng thụ-ủy liên-danh ứng-cử vào Thượng-Nghị-Viện và bị thất cử trong hai cuộc bầu cử 1967 và 1970.

Đặc điểm của liên-danh này là đã nộp đơn ứng-cử mà không có sự giới thiệu của một vị đại-diện dân-cử nào.

B.- KẾT-QUẢ NIÊM-YẾT DANH-SÁCH ỨNG-CỬ-VIÊN LẦN THỨ NHẤT CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

Thi hành điều 14 đoạn cuối luật số 009/71, vào ngày 05.8.1971, Tối-Cao Pháp-Viện đã niêm yết lần thứ nhất danh sách ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống như sau :

1)- Liên danh Nguyễn-van-Thiệu - Trần-van-Hương đầy đủ các văn-kiện ghi trong điều 13 luật số 009/71, giấy giới-thiệu gồm 15 tờ của Nghị-sĩ, 89 tờ của dân-biểu, 452 tờ của nghị-viên, tất cả đều có chữ ký thị thực.

2)- Liên-danh Dương-văn-Minh - Hồ-văn-Minh : đầy đủ văn kiện ghi trong điều 13 luật số 009/71, giấy giới thiệu gồm có 16 tờ của Nghị-sĩ, 28 tờ của Dân-biểu, đều có thị thực chữ ký.

Hai liên danh này được Tối-Cao Pháp-Viện công nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và được chính-thức niêm yết danh-sách lần thứ nhất.

Trường hợp hai liên-danh còn lại không được niêm-yết chính-thức nhưng lại được van-phòng Tối-Cao Pháp-Viện cước chú bên dưới :

- Liên danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-vĩnh-Lê, có giấy giới-thiệu của 101 Nghị-viên, nhưng trong đó chỉ có 62 giấy giới thiệu có thị thực chữ ký, 39 giấy giới thiệu còn lại không có thị thực chữ ký, mà bị trùng hợp với 39 giấy giới thiệu cũng của các nghị-viên nói trên, có thị thực chữ ký, giới thiệu cho liên danh Nguyễn-van-Thiệu - Trần-van-Hương.

- Liên danh Nguyễn-Trần - Nguyễn-tấn-Chức, không nạp được giấy giới thiệu của một đại-diện dân cử nào cả.

Phần cước-chú cũng cho biết trường hợp của hai liên danh sau này "sẽ tùy Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện quyết định, nếu có khiếu nại trước ngày niêm yết danh sách ứng-cử-viên lần thứ nhì".

Đoạn II
KHỦNG-HOẢNG XẢY RA

A.- NHỮNG VỤ KHIẾU-NẠI

Có hai vụ khiếu nại : Một của liên danh Nguyễn Trần - Nguyễn tấn Chúc và một của Nghị-viên Dương-văn-Long.

Thêm vào đó, còn có một vụ kiện về bảo-hiến của luật-sư Phạm-kim-Vinh.

1)- Khiếu nại của liên danh Nguyễn Trần - Nguyễn-tấn-Chúc

Do đơn gửi Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện ngày 6.8.1971, liên danh Nguyễn-Trần - Nguyễn-tấn-Chúc khiếu-nại rằng quyết-định của văn phòng Tối-Cao Pháp-Viện không niêm-yết liên-danh họ và danh-sách ứng-cử-viên trong ngày 05.8.1971 vừa qua là vi-hiến và bất-hợp-pháp.

Trong đơn khiếu-nại nói trên, ông Nguyễn-Trần đã gọi quyết-định ấy là "quyết-định riêng rẽ của bốn vị Thẩm-phán tối cao" và như vậy "trái với Hiến-phép và luật tổ-chức điều hành Tối Cao Pháp-Viện". Ông Nguyễn-Trần còn tố cáo rằng chiều ngày 04.8.1971 khi ông đến nộp đơn tại Nha Tổng Thư Ký Tối Cao Pháp Viện thì bị lực lượng an-ninh cản trở không cho vào mặc dầu ông đã cho biết là ông tới để nộp đơn ứng cử Tổng-Thống. Theo ông Trần "sự việc này cho thấy là không có một nước nào trên thế-giới đối xử với các ứng-cử-viên Tổng-Thống như thế".

Tối-Cao Pháp-Viện trong phiên họp của Đại-hội-đồng ngày 04.8.1971 đã bác đơn khiếu nại trên đây của liên danh Nguyễn-Trần - Nguyễn-tấn-Chúc vì cho rằng dựa vào lý lẽ "vô căn cứ" và đương sự không nộp được giấy giới-thiệu nào của các đại-diện dân-cử như đã qui-định nơi điều 10 khoản 7 luật số 009/71 ngày 23.6.1971.

2) - Vụ-kIỆN của luật-sư Phạm-kim-Vinh :

Ngay sau khi văn phòng Tối-Cao Pháp-Viện niêm yết lần thứ nhất, danh sách ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng Thống, luật sư Phạm-kim-Vinh đã nộp đơn lên Tối-Cao Pháp-Viện xin tuyên phán bất hợp hiến điều 14 đoạn chót luật số 009/71 ngày 23.6.1971.

Theo nguyên đơn, điều khoản này đã vi phạm điều 54 Hiến-pháp và trái với điều 46 của luật tổ-chức điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện, vì đã quy định việc niêm yết danh sách ứng-cử-viên lần thứ nhất là nhiệm vụ của văn phòng Tối Cao Pháp-Viện.

Tuy nhiên, vấn nạn này đã được Đại-hội-đồng Tối Cao Pháp-Viện giải-quyết trong phiên xử công khai về bảo hiến ngày 21.8.1971. Tối Cao Pháp-Viện nói rằng việc văn-phòng Tối Cao Pháp-Viện niêm yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ nhất là không vi-hiến vì văn phòng chỉ kiểm-điểm các hồ-sơ ứng-cử xem có gồm đủ hay không đủ các văn-kiện luật-định và niêm yết lần thứ nhất danh sách các liên-danh ứng-cử-viên đã nộp đủ các văn-kiện vừa kể, chứ không hề xét tính-cách hợp-lệ của hồ-sơ ứng-cử và lập danh-sách ứng-cử-viên (thuộc thẩm-quyền Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện).

Phán quyết này của Tối Cao Pháp-Viện đã được dư-luận đặc-biệt chú ý. Có nguồn dư-luận đã cho rằng việc loại bỏ liên-danh Kỳ-Lễ trong kỳ niêm yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ nhất của căn phòng Tối-Cao Pháp-Viện, là một việc làm trái luật và vi-hiến vì việc làm đó không thuộc thẩm quyền của văn-phòng mà là của Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện, nhưng vào lúc đó Đại-hội-đồng không đủ túc số vì có một số Thẩm-phán Tối Cao đang bận công-du ngoại-quốc. Chính vì vậy, trong khoảng thời-gian kể từ khi niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ nhất cho tới khi Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện nhóm họp để đưa ra phán-quyết trên đây, người ta đã thấy có những cuộc vận-động mời bốn vị Thẩm-phán Tối-Cao đang công-du trở về nước, đó là các Thẩm-phán: Nguyễn-mộng-Bích, Trần-van-Liêm, Nguyễn-van-Sĩ và Nguyễn-an-Thông.

3)- Khiếu-nại của Nghị-viên Dương-văn-Long :

Ngày 13.8.1971, ông Dương-văn-Long, Nghị-viên Đô-thành Saigon, với tư cách cử-tri, đã khiếu nại về tư cách của liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu - Trần-văn-Hương vì đã sử dụng một lúc giấy giới-thiệu của cả Nghị-viên lẫn dân-biểu cùng Nghị-sĩ tức là trái với điều 10 khoản 7 luật số 009/71, theo đó, chỉ được sử-dụng một trong hai phương-tiện mà thôi. Đây là một sự lạm quyền, theo ông Dương-văn-Long để "chàng những chèn ép các ứng-cử-viên khác mà còn tước đoạt cả quyền tự do ứng-cử được quy-định nơi điều 13 khoản 2 Hiến-pháp".

Sau đó, Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện trong phiên họp ngày 21.8.1971 đã chấp nhận đơn của ông Dương-văn-Long và tuyên-bố vô hiệu hóa sự giới-thiệu của 452 Nghị-viên dành cho liên-danh Thiệu-Hương.

Trước quyết-định này của Tối-Cao Pháp-Viện, nhiều người cho rằng, Tối-Cao Pháp-Viện đã hành-động như vậy nhằm đưa liên-danh Kỳ-Lễ ra tranh cử hầu tránh tình-trạng chỉ có một liên-danh ứng-cử, vì trước đó một ngày, liên-danh Dương-văn-Minh - Hồ-văn-Minh đã nộp đơn rút lui khỏi cuộc tranh-cử.

B.- SỰ RÚT LUI CỦA LIÊN-DANH DƯƠNG-VĂN-MINH - HỒ-VĂN-MINH

Theo thông cáo số 11 ngày 20.8.1971 của van-phòng Thông-Tin Báo-chí cạnh Đại-Tướng Dương-văn-Minh hồi 8 giờ sáng ngày nói trên, liên-danh Hòa-Bình Dân-Tộc của Đại-Tướng Dương-văn-Minh đã nộp đơn rút tên ra khỏi cuộc tranh cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống vào tháng 10 năm 1971.

Van-phòng Thông-tin Báo-chí còn phổ-biến một tuyên cáo của Đại-Tướng Dương-văn-Minh và một tài liệu mật về "tổ chức gian lận bầu cử".

Trong bản tuyên-cáo, Đại-Tướng Minh cho biết ông quyết-định rút lui vì "không thể tiếp tay cho một trò hề bỉ ổi chỉ làm cho nhân dân tuyệt vọng nơi chế độ dân chủ, ngăn chặn cuộc hòa-giải giữa người Việt với người Việt". Ông cũng tố cáo những người có trách-nhiệm đã ngoan cố, bất chấp mọi khuyến cáo của ông về "guồng máy gian lận khổng lồ đã âm thầm làm việc từ mấy tháng nay" cũng như về "những hành vi ngăn chặn chèn ép các ứng-cử-viên đối lập..."

Về vấn-đề này, dư luận đã bèn tán khá nhiều. Có người cho rằng đây là một toán tính kỹ-luỡng và khôn ngoan của ông Minh. Ông chỉ có thể hy-vọng thắng cử nếu có sự hiện diện của ông Kỳ vì như vậy ông Kỳ sẽ chia phiếu của ông Thiệu. Nay ông Kỳ đã bị Tối-Cao Pháp-Viện bác đơn thì hy vọng của ông Minh khó thành-đạt được. Một số người khác cho rằng ông Minh đã bị "hớ" khi quyết định rút lui vì sau này, Tối Cao Pháp-Viện đã cho niêm yết liên danh Kỳ-Lễ. Tuy nhiên, cũng có người nói ngược lại rằng nếu ông Minh không rút lui chưa hẳn liên-danh Kỳ-Lễ đã được niêm-yết.

Một luồng dư luận khác lại cho rằng nguyên do rút lui của liên-danh Minh-Minh là sự kiện ông Kỳ không tìm đủ 100 chữ ký hợp pháp. Sự kiện đó chứng tỏ cuộc bầu cử không trong sạch ngay từ phút đầu tiên và báo hiệu những âm mưu gian lận về sau. Và như vậy, nếu tranh cử, liên danh Minh-Minh chỉ là phương tiện "lót đường" cho sự đắc thắng về vang của ông Thiệu.

Thêm vào đó cũng có nguồn tin đáng lưu ý cho rằng sở dĩ ông Minh rút lui là vì ông không được sự hậu thuẫn của khối Ấn-Quang. Nguồn tin này xác đáng hay không thật khó mà biết được vì thái-độ của các nhà lãnh đạo khối Ấn-Quang lúc bấy giờ hết sức mập mờ khó hiểu. Tuy nhiên thực tế là các nghị-sĩ, dân-biểu thân Ấn-Quang đã ủng-hộ Đại-Tướng Minh một cách tích-cực và công-khai. Chính các Nghị-sĩ và Dân-biểu đó đã ký giấy giới thiệu Tướng Minh ra tranh cử.

Ngoài ra, đứng trước sự rút lui đột ngột của liên danh Minh-Minh có người đã trách cứ việc làm đó là thiếu trách nhiệm với chế-độ vì rằng việc ứng-cử và bầu cử đều phải là một trò chơi mà khi vui thì nạp đơn khi buồn thì rút lui. Đã làm chính-trị thì phải thủ-đoạn và phải biết tiên liệu trước những thủ đoạn của đối thủ để có thái-độ dứt khoát ngay từ phút đầu nạp đơn ứng-cử.

C.- VỀ QUYẾT-ĐỊNH CHẤP-THUẬN CHO LIÊN-DANH KỶ-LỄ
RA TRANH-CỬ CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

Để biện-minh việc không niêm-yết lần thứ nhất liên danh Kỳ-Lễ, chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện đã tuyên bố "Luật là Luật".

Sau đó, Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã tuyên bố trong cuộc họp báo ngày 12.8.1971 rằng việc loại bỏ ông là "bất hợp pháp vì chỉ có Đại-hội-đồng Tối Cao Pháp-Viện mới đủ thẩm-quyền chứ không phải là văn phòng Tối-Cao Pháp-Viện.

Như vậy, đứng ra liên danh Kỳ-Lễ vẫn không được ghi tên trong bảng danh-sách ứng-cử-viên niêm yết lần thứ hai, vì không khiếu nại, nhưng trong khi Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện đang nhóm họp để quyết-định về việc niêm yết lần thứ hai, thì liên danh Minh-Minh đã nạp đơn xin rút lui khỏi cuộc tranh cử. Vì đó, có một vài nguồn dư luận cho rằng vì không muốn để liên danh Thiệu-Hương tranh cử một mình, Tối-Cao Pháp-Viện khi xét đơn khiếu nại của ông Dương-van-Long đã vô-hiệu-hóa sự giới-thiệu của 452 Nghị-viên dành cho liên danh Thiệu-Hương, để sau đó, chấp thuận cho liên-danh Kỳ-Lễ ra tranh cử qua việc niêm-yết danh sách ứng-cử-viên lần thứ nhì với hai liên-danh : liên danh Nguyễn-văn-Thiệu - Trần-văn-Hương và liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-vĩnh-Lễ.

Tối-Cao Pháp-Viện cho rằng với quyết-định vô-hiệu-hóa 452 giấy giới-thiệu của Nghị-viên dành cho liên-danh Thiệu-Hương, tình-trạng bất hợp lệ của 39 Nghị-viên giới

thiệu cho liên danh Kỳ-Lễ đã được giải kết. Việc các giấy giới thiệu này không được các Đò, Tỉnh, Thị-Trưởng thị thực chữ ký là do trường-hợp bất-khả-kháng xảy đến trong khi Tối Cao Pháp-Viện chưa có quyết-định đối với việc áp-dụng điều 10 khoản 7 của luật bầu cử. Ngoài ra, các giấy giới-thiệu đó đã được xác nhận do vi bằng công chứng ngày 04.8.1971. Do đó liên-danh Kỳ-Lễ có sự giới-thiệu hợp lệ và đầy đủ của thành-phần nghị-viên liên-danh này cũng hội đủ các điều-kiện luật-định khác nên được chấp thuận ghi tên trong bảng danh sách ứng-cử-viên niêm yết lần thứ hai.

Tuy Tối Cao Pháp-Viện đã giải thích như vậy, nhưng có người vẫn cho rằng hậu ý chính trị của quyết định này đã quá rõ ràng với việc Tối Cao Pháp-Viện quyết định cho liên danh Kỳ-Lễ "nhập cuộc" sau khi liên danh Minh-Minh rút đơn ứng-cử. Và lại, chính Tối-Cao Pháp-Viện cũng để lộ phần nào hậu ý ấy trong phán-quyết ngày 21.8.1971 về vụ khiếu-nại của ông Dương-van-Long, khi lập luận rằng "một liên-danh, nếu được sự giới-thiệu của gần hết nhân số hai thành phần sẽ đi đến kết quả là chỉ có một liên-danh ứng-cử như vậy là trái với ý của nhà lập-pháp.

Nhưng điều mà Tối-Cao Pháp-Viện lo ngại và cố sức ngăn chặn đã trở thành sự thực. Bởi vì ngày 23.8.1971 Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã xác nhận lại rằng ông nhất định rút lui khỏi cuộc tranh cử. Ông Kỳ nói rằng liên-danh của ông không được niêm yết lần thứ nhất mà cũng không nộp đơn xin cứu xét để được niêm yết lần thứ nhì thì coi như đã bị loại rồi, không cần phải nộp đơn xin rút lui gì nữa.

Cuối cùng, chỉ có một liên-danh của Tổng-Thống Thiệu re ứng-cử. Cuộc bầu cử, được báo chí mô tả là "độc cử" và đã gây nên nhiều phản ứng chính trị sôi nổi trong các giới.

Đoạn III

NHỮNG PHẢN-ỨNG CHÍNH-TRỊ ĐỐI VỚI CUỘC BẦU-CỬ ĐƠN DANH NGÀY 3/10

Như chúng ta đã được biết, mặc dù được quyền tranh cử nhưng với những toan tính riêng tư, nên sau hai ngày đắn đo suy nghĩ, Phó Tổng-Thống Kỳ đã ra tuyên cáo ngày 28 tháng 8 công bố "quyết định không tham dự cuộc bầu cử sắp tới" vì cho rằng cuộc bầu cử sắp tới che đậy một âm mưu gian lận và luật pháp đã chỉ được sử-dụng để phục vụ nhu cầu chính trị của một cá-nhân tùy theo giai đoạn.

Và những khủng-hoảng chính-trị đã nổ lớn sau khi hai liên danh Minh-Minh và Kỳ-Lễ rút lui. Chưa bao giờ người ta thấy tại thành-thị có sự bất mãn, chống đối chính trị như đã chống đối hành-động "độc diễn tranh-cử" sau khi Tổng-Thống Thiệu nhất quyết tổ-chức bầu cử đúng "thời gian hiến-định". Nhiều bích-chương tranh cử của liên-danh này treo ngoài phố đã bị công khai triệt hạ. Sự phản đối bùng nổ từ mọi phía, mọi giới :

A.- PHẢN-ỨNG CỦA DƯ-LUẬN QUẦN-CHúng

Có lẽ chưa bao giờ người ta thấy dân chúng tại các thành-phố Việt-Nam Cộng-Hòa đã bất mãn và chống đối Tổng-Thống Thiệu dữ dội như là trong cuộc độc-cử ngày 3.10.1971, sau khi ông Thiệu nhất quyết không rút lui và vẫn tổ chức bầu cử theo đúng "thời gian hiến định". Ông Thiệu đã bị lên án nặng nề và bị đá-kích thậm tệ. Bích-chương tranh cử của ông bị công khai triệt hạ. Báo-chí đã đue nhau chỉ trích ông và không ngớt mỉa mai cuộc bầu cử đơn danh. Suốt trong hai tháng trời; tại nhiều đường phố Saigon và các thị xã lớn như Đà-Nẵng, Huế, Nha-Trang lúc nào cũng trên ngập hơi cay và kềm gai phong tỏa, do lực lượng cảnh-sát sử dụng để "dàn chào" những cuộc xuống đường của các đoàn thể chống đối.

Trước hết là về phía các đoàn-thể chính-trị, nhiều tuyên-cáo đòi hủy bỏ hoặc phản đối cuộc bầu cử đã được phổ biến bởi các đoàn-thể như : phong trào phục-hưng miền Nam, phong trào trí thức công giáo, Tổng-hội sinh-viên Saigon, Tổng-hội phế binh Việt-Nam, Hội bảo vệ Nhân-quyền và Dân-quyền, Nhóm tướng-lãnh hồi hưu v.v.. và đáng kể nhất là tuyên cáo của Ủy-ban liên kết chính-đảng gồm 11 phe phái chính-trị phản đối việc ứng cử đơn độc của Tổng-Thống Thiệu và yêu cầu ông từ chức để giao quyền cho một cơ quan hiến định tổ chức bầu cử; Bản khuyến nghị của 8 chính đảng gồm Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng (ông Vũ-hồng-Khenh), lực lượng dân chủ xã hội Phật giáo (ông Vũ-quốc-Thông), Cộng-Hòa Đại-chúng (ông Trần-chánh-Thành), Lực-Lượng Nhân-Dân Kiến-Quốc (ông Lê-trọng-Quát), Việt-Nam Hưng-Quốc Đảng (ông Hoàng-cơ-Bình), Liên-Minh Phục-Việt Quốc-Gia (ông Bùi-van-Sét), Nhân Văn Cách-Mạng (ông Đinh-Sơn), Tập Đoàn Công Giáo Dân Cấp-Tiến (ông Vương-đình-Thạnh), đòi hoãn lại cuộc bầu cử, làm đạo luật bầu cử mới thay thế luật số 009/71 ngày 23.6.1971, lập một hội-đồng tổ chức và kiểm soát bầu-cử, ấn-định những biện-pháp ngăn ngừa và trừng-trị gian lận bầu-cử. Thêm vào đó là những hoạt-động tích cực của lực-lượng nhân-dân chống độc tài (ông Trình-quốc-Khánh).

Về phía các tôn-giáo, trước hết là Công-giáo, Đức Tổng Giám-Mục Nguyễn-văn-Bình, Chủ-tịch Hội-đồng Giám-Mục Việt-Nam cũng như các vị giám-mục khác đều vẫn giữ thái độ dè dặt cố hữu và không bày tỏ một phản ứng chính thức nào.

Tuy nhiên, một vài linh-mục tiếng tăm như linh-mục Hoàng-Quỳnh, linh-mục Cao-văn-Luân thì đã ít nhiều cho thấy là họ không tán-thành cuộc độc cử. Đặc-biệt, nhóm linh-mục có khuynh-hướng cấp tiến như : Trương-bá-Cần, Phan-khác-Tử, Chân-Tín, Nguyễn-ngọc-Lan, đã bày tỏ thái độ chống đối tích cực nhất.

Ngày 14.9.1971, các linh-mục này cùng với khoảng 100 người khác thuộc Phong-trào Công-giáo Xây-dựng Hòa-bình gồm Dân-biểu, Giáo-sư, Sinh viên công-giáo đã kéo đến sân

Tòa Tổng Giám-Mục Saigon họp mít-ting lên án độc-cử, đốt thẻ cử-tri cùng bích-chương tranh cử của liên-danh Thiệu-Hương và yêu cầu Tòa Tổng Giám-Mục cho biết thái-độ đối với cuộc bầu cử ngày 03.10.1971. Ít ngày sau đó, đức Tổng Giám Mục Nguyễn-văn-Bình đã xác định thái-độ qua một bản công bố 4 điểm, theo đó, Giáo-hội Công-giáo bao giờ cũng chủ-trương các cuộc bầu-cử phải tự do, trong sạch và dân-chủ. Nếu có gian lận và thiếu dân-chủ thì tín-hữu có bổn-phận phải chống đối. Trong trường hợp đã làm hết sức mà vẫn không có bầu cử trung-thực "phải tích-cực hành-động theo lương tâm".

Về phía Giáo-hội Phật-giáo Ấn-Quang, ngày 25.9.71, Thượng-tọa Thích-Trí-Quang đã ra một giác-thư gián tiếp cho biết là khối Ấn-Quang chính-thức "nhảy vào vòng chiến" chống độc cử.

Vào ngày sau, "Ủy-ban Nhân-dân Tranh-thủ Dân-chủ Hòa-Bình" được khối Ấn-Quang thành lập, và cuộc họp báo ra mắt ủy-ban này tại Viện-Hóa-Đạo Ấn-Quang chiều ngày 1.10.71 đã bị cảnh-sát giải tán bằng phi-tiến và lựu đạn cay, làm náo loạn cả khu-vực chung-quanh chùa và làm nhiều người bị ngất xỉu, trong đó có Thượng-Tọa Thích-Thiện-Hoa, Viện-Trưởng Viện Hóa Đạo Ấn-Quang. Lên tiếng trong cuộc họp báo, theo báo Hòa-Bình số 867 ra ngày 03.10.1971 Đại-đức Giác-Đức đã tuyên bố rằng "Việt-Nam với bốn ngàn năm văn-hiến mà có một Tổng-Thống như ông Thiệu là một sự nhục-nhã lớn lao.

Được biết, trước khoảng thời gian này, các nhà lãnh đạo khối Ấn-Quang cũng đã công khai chỉ trích cuộc bầu cử 3.10.1971. Trong một bản quây ronéo trả lời các câu hỏi ghi sẵn, phát cho báo chí ngày 22/9, văn-phòng Viện Hóa-Đạo cũng khuyên những người không muốn bỏ phiếu tín-nhiệm ông Thiệu nên nằm ở nhà trong ngày 3.10.71".

Mặc dù đã bày tỏ thái độ như vậy, khối Ấn-Quang vẫn bị dư-luận coi đó chỉ là sự chống đối tiêu cực, lấy lệ, và trong các lần tranh đấu trước. Ấn-Quang bao giờ cũng "vừa

chửi vừa thúc ba quân đánh", còn lần này theo nhật báo Chính-luận họ chỉ ung-dung uống trà tàu để tranh đấu.

Nhưng không riêng gì khối Ấn-Quang, nhiều người đã có một nhận xét chung về phong trào chống độc-cử là các đoàn-thể đối-lập chỉ đóng vai "thợ dùi", đứng trong hầm mà hô tiến.

Chỉ có hai lực lượng xông xáo nhất là sinh viên học sinh và thương-phế-binh (ít nhất cũng đã có hai phế-binh tự thiêu để phản đối độc-cử, chưa kể tới nhiều sinh-viên học-sinh bị giam giữ). Hai lực lượng này "quần thảo" suốt ngày với cảnh-sát dã-chiến trên đường phố. Buổi sáng ngủ dậy, đã thấy họ giao chiến với cảnh-sát. Một bên đốt xe, xé bích-chương, liệng bom xăng; một bên thì dùi-cui, phi-tiền và lựu đạn cay.

Không những ở Saigon, tại các thành-phố lớn như Nha-Trang, Quy-Nhon, Đà-Nẵng và Huế đều có xảy ra những vụ xung đột tương tự. Nhất là tại Huế vào các ngày 2 và 3/10, tình hình hết sức căng-thẳng, đến nỗi theo báo Hòa-Bình ra ngày 3.10.1971 có lúc chính-quyền đã phải tính dùng trực thăng để đàn áp các lực lượng chống đối, bằng cách tung lựu đạn từ trên máy bay xuống. Cũng theo tờ báo nói trên, ngày 2.10.1971, áp ngày bỏ phiếu, sinh viên Huế đã nổi hỏa đốt trường Đại-học Khoa-học Huế, tổ chức phát-thanh chống độc cử, và dùng bom xăng bắn ông Liên-Thành, Trưởng-ty Cảnh-sát Quốc-gia Thừa-Thiên bị thương trong khi ông này chỉ huy các đơn vị cảnh-sát dã-chiến tấn công họ.

B.- PHẢN-ỨNG CỦA GIỚI LẬP-PHÁP

1)- Hạ-nghị-viện :

Nhìn chung, các dân-biểu vì đang bận rộn với cuộc bầu cử Hạ-nghị-viện ngày 29.8.1971 nên những phản-ứng về độc-cử tương đối ít sôi nổi.

Các Dân-biểu đối-lập chống đối ồn ào nhất. Dân-biểu Ngô-công-Đức ngày 13.9 tuyên bố rằng "Ông Thiệu chỉ sợ có người Mỹ vì chính ông ta tiên liệu hết phản-ứng của chúng ta mà ông ta vẫn lì rơ. Phải đuổi Bunker về và không chấp nhận viện trợ Mỹ kèm theo ông Thiệu trong 4 năm nữa". Dân-biểu Lý-quý-Chung thì nói rằng ông sẽ từ chức, nếu ông Thiệu đắc cử Tổng-Thống trong một cuộc bầu-cử chỉ có một liên-danh.

Theo báo Chính-luận, 7.9.1971 Dân-biểu Phan-Thiệp, Trưởng khối xã hội Hạ-nghị-viện, ngày 6.9.1971 tuyên bố : "Sự kiện Tổng-Thống Thiệu tranh-cử một mình nói lên sự thất bại trong mục-tiêu xây-dựng dân-chủ. Dân-biểu Thiệp nói Khối Xã-hội sẽ làm mọi cách để ngăn cản Tổng-Thống từ bỏ ý định độc cử đó. Và vào ngày 13.9.1971 Khối Xã-hội đã tổ chức một cuộc hội thảo chống độc-cử với sự tham dự của một số nghị-sĩ, dân-biểu và đại-diện các đảng phái sau đó một bản tuyên cáo và một "Ủy-ban vận-dộng phong-trào chống đầu phiếu 3.10.1971" được thành lập.

2)- Thượng-nghị-viện :

Trong khi đó, phản-ứng của các nghị-sĩ Thượng-nghị-viện có phần mạnh mẽ hơn, đặc biệt là phản-ứng của các nghị-sĩ thuộc khối Dân-tộc Thượng-nghị-viện mà thành-phần nòng cốt là liên-danh Hoe-Sen thân cận Ấn-Quang.

Khối Dân-Tộc đã thành lập một "Ủy-ban Quốc-hội chống gian-lận bầu-cử" và ngày 14/10, một bản tuyên ngôn chống độc-cử do khối này soạn-thảo đã thu được 57 chữ ký của Nghị-sĩ và Dân-biểu.

Riêng ông Chủ-tịch Thượng-nghị-viện Nguyễn-van-Huyền, theo tin của AFP ngày 2.9.1971, tại Ba-Lê, khi hướng dẫn phái đoàn nghị-sĩ Việt-Nam tham dự hội-nghị lần thứ 59 của Liên-hiệp nghị-sĩ quốc-tế và khi được hỏi về cuộc bầu cử 3.10, ông Huyền đã nói rằng : về mặt pháp lý thuần túy, không có gì ngăn cản cuộc bầu cử tiến hành với một ứng-viên duy-nhất, tuy nhiên "nếu Tổng-Thống Thiệu cho đình hoãn cuộc bầu-cử thì vẫn hay hơn".

Ngày 19.10.1971, trong phiên họp khoáng-đại Thượng nghị-viện để thảo-luận về dự án thành lập Ủy-ban điều-tra cuộc độc-cử ngày 3.10.1971 do 23 Nghị-sĩ đệ trình, ngoại trừ vài Nghị-sĩ thân hành-pháp như Nguyễn-van-Ngãi, Trần-van-Quá, đa số Nghị-sĩ đều đã lên tiếng đả-kích kịch-liệt cuộc độc-cử của Tổng-Thống Thiệu.

Đáng kể hơn cả và quan-trọng hơn cả là trong phiên họp vô cùng sôi nổi ngày 22.9.1971 trong đó không một Nghị sĩ nào kể cả Nghị-sĩ thân hành-pháp lên tiếng bênh-vực, Thượng-nghị-viện đã ra một tuyên-cáo đòi hủy bỏ cuộc bầu cử ngày 3.10.1971. Trong bản tuyên cáo, Thượng-nghị-viện sau khi nhận-định rằng cuộc độc-cử ngày 3.10 là trái lòng dân, vượt ra ngoài khuôn-khố luật-định, đồng thời mang lại những phản-ứng bất lợi và tai-họa cho chính-nghĩa Quốc-gia, đã "kêu gọi các thẩm-quyền hiến-định tổ-chức lại cuộc bầu cử Tổng-Thống theo đúng những định lệ dân-chủ".

Bản Tuyên-cáo của Thượng-nghị-viện là một đòn nặng cân đánh vào Tổng-Thống Thiệu. Vì vậy bắt buộc ông phải có phản-ứng. Theo tin của Nhật-báo Hòa-Bình số ra ngày 24.9.1971, Tổng-Thống Thiệu cho biết ông ngạc-nhiên về bản Tuyên-cáo của Thượng-nghị-viện vì ông chỉ thi hành đúng Hiến-pháp vì luật-phép, Quốc-hội muốn thay đổi hoặc hủy bỏ bầu-cử thì đó là quyền của Quốc-hội. Bản Tuyên-cáo của Thượng-nghị-viện cũng gây tác-động mạnh mẽ trong dư-luận quần-chúng chẳng khác nào đã tưới dầu vào ngọn lửa chống đối.

C.- PHẢN-ỨNG CỦA HAI ÔNG DƯƠNG-VAN-MINH, NGUYỄN-CAO-KỶ

1)- Ông Dương-van-Minh :

Phản-ứng của ông Dương-van-Minh về cuộc độc-cử của Tổng-Thống Thiệu, cả trước và sau ngày 3.10 đều không có vẻ gì là tích cực.

Trong cuộc phỏng-vấn dành cho phái viên của hãng CBS tại Saigon, được truyền hình khắp nước Mỹ tối chủ nhật

19.9.1971, ông Dương-văn-Minh nói rằng ông Thiệu và bộ hạ đã tổ-chức để an gian trong cuộc bầu cử Tổng-Thống sắp tới. Đó là một trò hề, một trò hề bỉ ổi lớn lao, theo lời ông Minh, và dù Tổng-Thống Thiệu có được bao nhiêu phần trăm đi nữa, cũng chẳng phản-ảnh được ý-nguyện của nhân dân miền Nam Việt-Nam.

Được biết, sau khi rút lui khỏi cuộc tranh cử Tổng Thống Đại-Tướng Minh đã giữ thái độ gần như im lặng và rất ít khi phát biểu ý-kiến. Sự im lặng này của Đại-Tướng Minh được dân-biểu Hồ-văn-Minh giải thích là một sự "im lặng làm việc", chứ không phải là rút lui khỏi cuộc tranh đấu. Cũng theo dân-biểu Minh, Đại-Tướng Minh lúc này đang tìm cách liên lạc với những người Mỹ ủng hộ ông để thực-hiện một vài dự-định.

2) - Ông Nguyễn-Cao-Kỳ :

Không như Đại-Tướng Dương-văn-Minh, Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã tích-cực chống lại Tổng-Thống Thiệu trong vụ độc-cử.

Trước hết, ngày 23.8.1971, Ông Kỳ, trong cuộc họp báo tại Dinh Quốc Khách, đã đề nghị ông Thiệu cùng rút lui với ông, để trao quyền lại cho Chủ-tịch Thượng-nghị-viện, với nhiệm vụ tổ chức một cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống trong vòng ba tháng theo điều 56 khoản 4 Hiến-pháp. Đến ngày 10/9, Ông Kỳ lại đề nghị ông Thiệu từ chức để cho ông lên thay thế tổ chức bầu cử trong vòng ba tháng, trong đó, ông cam đoan sẽ không ra ứng cử.

Ông Kỳ còn khai-thác triệt-để và cố gắng liên kết các phe phái chống độc-cử. Ông tiếp xúc với sinh-viên học sinh. Ông xuống đường dự đám tang của phé-binh Trần-viết-Nghĩa tại Biên-Hòa, bay ra Nha-Trang và Đà-Nẵng dự đám tang của hai phé-binh tự thiêu ngoài đó. Ông gọi phụ tá Đặng-đức-Khôi sang Mỹ vận-động. Ông tập họp và hỗ trợ các đoàn thể chống độc-cử dưới danh nghĩa "lực lượng nhân-dân

chống độc-tài". Sau cùng, đáng kể hơn cả là ông đã triệu tập cuộc Đại-hội ngày 1/10 tại Dinh Quốc-khách mệnh danh là Quốc Dân đại-hội, quy tụ trên 500 đại-diện của các đoàn thể Tôn-giáo, chính-trị, lao động, giáo chức, thương-phế-bình và sinh viên học sinh. Tình hình trong ngày đại-hội này đã được báo chí mô tả là hết sức căng thẳng và tưởng chừng biến động có thể xảy ra được.

Ngoài ra, mặc dầu Nha báo-chí Phủ Phó Tổng-Thống đã cải-chính, các ký giả ngoại quốc của các hãng thông-tấn AP, UPI, AFP và đài BBC được gặp Phó Tổng-Thống Kỳ tối 3 tháng 9 đều quả quyết rằng ông Kỳ có tuyên bố với họ là ông sẽ đảo chánh nếu trong vòng 2 tuần lễ, ông Thiệu không rút lui ý-dịnh tranh-cử một mình.

Tóm lại, nhìn chung cho thấy ông Thiệu đã bị chống đối mãnh liệt từ mọi phía, thế nhưng rút cục cuộc bầu cử ngày 3.10 vẫn cứ tiến hành và đã đưa đến một kết-quả khiến ít ai có thể ngờ đến.



CHƯƠNG II

KẾT QUẢ CỦA CUỘC BẦU CỬ

Thế là cuối cùng Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu đã quyết định tham dự và tổ-chức cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống vào đúng ngày 3 tháng 10 năm 1971 với một ứng-cử-viên duy nhất là chính ông.

Điều khiến nhiều người tỏ ra ngạc nhiên vì đây là lần đầu tiên họ tham dự và chứng kiến một cuộc bầu cử chỉ có một liên danh ứng-cử và khi đi bỏ phiếu vào ngày 3.10, họ sẽ chỉ nhận được có một lá phiếu để bầu. Nhiều người thắc mắc là cuộc bầu cử này sẽ không thể phân định rõ thắng bại, vì chẳng có đối thủ để so sánh.

Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu, trong bài nói chuyện trên Đài truyền hình Việt-Nam tối ngày 2.9 cho biết nếu trong cuộc bầu cử 3.10, sự xác định vấn-đề tin-nhiệm của dân-chúng đối với ông được biểu hiện một cách rõ-ràng, ông sẽ tiếp tục làm Tổng-Thống còn nếu không ông sẽ tự động ra đi nếu số phiếu tin-nhiệm dưới 50% tổng số cử tri đi bầu.

Điều đó khiến người ta có thể hiểu rằng diễn-tiến cuộc bầu cử 3.10 tại Việt-Nam Cộng-Hòa đã bộc lộ tính chất dân chủ đặc biệt tại đây, khác hẳn với những gì diễn ra tại các quốc-gia dân chủ Tây-phương trong các dịp bầu cử.

Tuy nhiên kết-quả của cuộc bầu cử 3.10 lại nói lên được sự đáp ứng với tình-thế, trong chiều hướng phù hợp với một chuỗi diễn tiến liên-quan tới vấn-đề chiến-tranh và hòa-bình tại Việt-Nam từ nhiều năm qua.



Liên-danh DÂN-CHỦ



*Tổng-Thống Thiệu đang thi-hành
bốn phần công dân trong ngày
bầu cử 3.10*



*Tổng-Thống Thiệu tuyên-thệ
nhậm-chức Tổng-Thống nhiệm
kỳ II*

Đoạn I
HÌNH-ẢNH CUỘC BẦU-CỬ 3/10

A.- VÀI NÉT VỀ NGÀY BẦU CỬ

Đến phòng phiếu Tòa-đô-chánh để làm bổn-phận công dân cùng với phu-nhân. Khi tiếp xúc với báo chí Tổng-Thống Thiệu cho biết rằng, con số phiếu đồng bào cử-tri bỏ phiếu tín nhiệm ông trong ngày hôm nay không là điều quan-trọng mà điều quan-trọng đối với ông là tổ chức được ngày bầu-cử 3.10. Ông gọi đây là một điểm son của Quốc-gia chứ không phải của cá nhân Nguyễn-văn-Thiệu.

Tổng-Thống Thiệu xác nhận khi ông nói các cuộc biểu tình xuống đường gần đây rất nhỏ là ông đã nói lên sự thật, ông Thiệu cho rằng những người xuống đường để quan-trọng-hóa vấn-đề bằng cách hô lên là có mấy chục ngàn, mấy trăm ngàn người tham dự. Sự thật theo Tổng-Thống Thiệu con số không hề lên đến như vậy.

Tổng-Thống Thiệu nhấn mạnh Cộng-Sản đã hoàn toàn thất bại trong việc phá hoại cuộc bầu cử 3.10 này. Ông tiếp Cộng-sản đã cố gắng từ cả năm nay để phá hoại cuộc bầu-cử này nhưng hôm nay họ chỉ phóng được có 3 hỏa tiễn vào Saigon và gây ra các cuộc phá hoại không đáng kể.

Đáp câu hỏi của báo-chí về việc Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ hôm nay đã từ chối đi bỏ phiếu Tổng-Thống Thiệu nói, bất cứ công-dân nào cũng có quyền không đi bầu và họ có quyền làm việc đó.

Trong khi đó Nhật-báo Sóng-Thần số ra ngày 3.10 đã mô tả ngày bầu-cử 3.10 như sau : Người ta có cảm tưởng Saigon đang sống trong một ngày Tết. Tất cả các con đường trong thành-phố vắng hơn, vẻ náo nhiệt của các buổi sáng chúa nhật không còn nữa.

Cuộc bầu cử đã diễn ra rất tẻ nhạt. Tại hai khu vực Phú Nhuận - Khánh Hội từ 10 giờ đến 11 giờ đồng bào ít chịu đi bầu nhất là giới trí-thức, sinh-viên, học-sinh. Đa số đàn bà, cụ già đi làm bổn-phận công-dân.

Một số quan-sát viên quốc-tế được chính-phủ mời đến xem bầu cử đã nhận xét cuộc bầu-cử có trật tự, hợp lệ nhưng cũng có trường hợp bất-hợp-lệ và nghịch thường.

- Tướng Vanuxem đã tỏ ra ngạc nhiên trước diễn-tiến "tốt đẹp" của cuộc bầu cử.

- Ký giả của tờ Combat, Pháp cho rằng có nhiều lá phiếu bị chọc thủng, bị gạch xéo hay bị rách.

- Barney Seibert, thông tin viên UPI quan sát tại An-Hiệp, Kiến-Hòa cho biết phòng phiếu được che quá kín khiến ngoài đường người ta thấy rõ chiếc sọt rác. Hỏi : Có bỏ cho ông Thiệu không ? Đáp : Có một mình ông Thiệu không bỏ cho ông thì bỏ cho ai ? Người khác trả lời : Người ta bảo bỏ thì bỏ cho xong - bỏ cho ông Thiệu cho xong chuyện.

B.- CÁC CON SỐ

Có tất cả 6.331.918 cử tri đi bỏ phiếu trong ngày 3.10.1971 trong tổng số 7.192.660 cử-tri trên toàn-quốc.

Theo sự đúc kết của Tối-Cao Pháp-Viện có 5.971.714 phiếu tín-nhiệm liên-danh Dân-chủ, tỷ lệ 94,3%. Tỷ lệ tín nhiệm cao nhất tại vùng IV : 97,74%, kế đó là vùng II : 97,36%, vùng III : 90,54%, và sau chót là vùng I : 91,77%. Tại các tỉnh miền Tây, chỉ trừ thị-xã Cần-Thơ, liên-danh Thiệu-Hương đều được sự tín nhiệm của trên 90% cử-tri đi bầu. Có nhiều tỉnh lên tới gần 100% như Bà-Xuyên, Bạc-Liêu, Kiên-Giang, Gò-Công.

Nhìn chung, tỷ lệ tín nhiệm tại thôn quê cao hơn ở thành-thị, và dân chúng đi bầu cũng nhiều hơn. Tại Saigon có 83,6% số phiếu tín-nhiệm trong số 76,5% cử-tri đi bầu. Tại các thị-xã khác, tỷ lệ tín nhiệm còn thấp hơn, như tại Huế 64,3%, Đà-Nẵng 74%.

Trong khi đó, tại Ninh-Thuận, quê nhà của Tổng-Thống Thiệu tỷ-lệ tín-nhiệm là 98,6%. Tại phòng phiếu dành cho quân-nhân đang hành-quân ngoại-biên, ông Thiệu chiếm được 95,2%.

Ngoài ra, theo báo Hòa-Bình ra ngày 11.10.1971, tại 7 phòng phiếu quân-nhân của thị-xã Huế, ông Thiệu chỉ được 3370 phiếu tín-nhiệm trong tổng số 5650 cử-tri đi bầu. Nhưng tại các địa-phương thuộc tỉnh Thừa-Thiên chịu ảnh-hưởng của Đảng Đại-Việt Cách-Mạng (ông Hà-thúc-Ký) ông Thiệu lại thu được số phiếu tín-nhiệm rất cao.

Khi nhận được tin tức báo cáo lạc quan này, Tổng-Thống Thiệu phát biểu cảm tưởng như sau : "Tôi không thể nói gì hơn là tán-thưởng ý-thức chính-trị cao-độ và lòng cương-quyết của đồng-bào toàn-quốc".

C.- THỰC-CHẤT SỐ PHIẾU TÍN-NHIỆM LIÊN-DANH NGUYỄN-VĂN-THIỆU - TRẦN-VĂN-HƯƠNG

Không kể sự ủng hộ thực-tình mà dân chúng dành cho ông Thiệu và giả-thiết rằng không có gian lận, vì thể thức bầu cử có hơi khác thường, một phần không nhỏ của số phiếu bỏ cho ông Thiệu có thể ở vào một trong các trường-hợp sau đây :

- Tín nhiệm bất đắc dĩ : Trong hoàn-cảnh chiến-tranh dân-chúng thường có khuynh-hướng duy-trì chính-quyền hiện hữu vì họ không muốn có nhiều thay đổi xáo trộn. Tâm-trạng chung của họ là : dù sao ông ấy cũng làm được việc, ông đã làm lâu nay, thôi thì để ông làm tiếp cho rồi, "thay quân đổi quan" làm gì sinh lăm chuyện.

- Tán nhiệm một cách vô ý thức : có người bỏ phiếu lấy lệ, bỏ cho xong, ra sao thì ra, không cần biết. Chẳng hạn, theo một ký giả của hãng AFP ghi lại một câu trả lời của một cử-tri khi được phỏng vấn : "không bỏ cũng không được mà cũng chẳng biết bỏ để làm gì".

- Cử tri không biết cách bỏ phiếu : Trước đây, cử tri mỗi lần bầu cử đều được quyền chọn lựa một trong nhiều lá phiếu chứ chưa hề gặp trường hợp chỉ được phát một lá phiếu. Thế thức tán-nhiệm hay bất tán-nhiệm cũng rất là mới mẻ đối với họ. Nhất là tại vùng quê, không ai nghĩ là các viên-chức địa-phương sẽ bỏ nhiều thì giờ cắt nghĩa cho dân-chúng biết làm cách nào để họ tự vô-hiệu-hóa lá phiếu của họ.

- Có người biết cách bỏ phiếu bất-hợp-lệ để bày tỏ sự bất tán-nhiệm nhưng lại không dám làm vì sợ mang họa. Theo điều 31 Luật số 009/71 ngày 23.6.1971, lá phiếu bị coi là bất-hợp-lệ khi nào bị xé rách, gạch xéo, viết thêm chữ, ghi thêm hình vẽ v.v..

- Nhân viên chính-quyền bỏ phiếu thay cho cử-tri : Tại Bến-Lức một thông-tín viên AFP chứng kiến cảnh một viên chức địa-phương bỏ phiếu dùm cử-tri "ông này làm như không thấy có người lạ đứng xem, đã thân nhiên đón lá phiếu trong tay cử-tri rồi bỏ vào thùng, nhưng chẳng thấy cử tri nào lên tiếng phản đối" (Chính-Luận, ngày 5.10.71).

Chính vì những điều phát-giác trên đây, kết quả cuộc bầu-cử đã là một đề tài để cho dư-luận chỉ trích và đồng thời, vấn-đề hợp-thức-hóa cuộc bầu-cử cũng trở nên gay go sôi nổi.

Đoạn II

VẤN-ĐỀ HỢP-THỨC-HÓA CUỘC BẦU-CỬ

A.- NGUYÊN-ĐƠN KHỞI-TỐ

Sau khi kết-quả bầu cử từ các địa-phương gửi về cho thấy liên-danh Thiệu-Hương đã dành được một tỉ-lệ tín nhiệm rất cao, các nhóm đối lập đã lên tiếng chỉ trích kịch-liệt.

Đặc biệt, đúng vào lúc 15g30 chiều ngày 5.10.1971 Nha Tổng Thư-Ký Tối-Cao Pháp-Viện chính thức loan báo bốn ông Trình-quốc-Khánh, Nguyễn-ngọc-Lợi, Hà-thế-Ruyệt và Dương-văn-Long với tư-cách cử-tri đã đứng chung một đơn khiếu-nại cuộc bầu cử ngày 03.10.1971 là bất-hợp-pháp vì chỉ có một liên danh độc nhất.

Họ thỉnh cầu Tối-Cao Pháp-Viện tuyên bố bất-hợp-pháp và bất-hợp-hiến cuộc bầu cử vừa nói, đồng thời truyền tiêu hủy cuộc bầu cử này.

Vẫn theo Nha Tổng Thư-Ký Tối-Cao Pháp-Viện thì Tối-Cao Pháp-Viện đã thụ-lý đơn khiếu nại này và đã thông tri cho liên-danh dân-chủ để liên-danh này chuẩn bị biện-minh.

Tối-Cao Pháp-Viện sẽ chung-quyết về tánh cách hợp thức và kết quả chánh thức của cuộc bầu cử nhậm chức vào ngày 26.10.1971.

Ngoài ra, có giáo-sư Bùi-Nhung đại diện phụ-khuyết của liên-danh Tướng Minh đã vô đơn kiện thông cáo của quyền Thủ-Tướng Nguyễn-lưu-Viên 1.9.1971 chỉ thị các cơ-quan công-quyền tổ chức bầu cử là vi-hiến vì theo giáo-sư "Quyết-định hành-chánh đó không có thẩm quyền tổ chức bầu-cử". Và chính đạo-luật bầu cử 9/71 cũng đã bị thất hiệu vì chỉ có một liên-danh ứng-cử.

Trước phiên tòa lịch-sử ngày 19.10.1971 với thành phần gồm 9 vị thẩm-phán tối-cao.

Theo nhật-báo Sóng-Thần số ra ngày 20.10.1971. Vụ Bùi-Nhung được Tối-Cao Pháp-Viện xử trước. Giáo sư Bùi-Nhung nhắc lại điều 10 khoản 7 về vụ cần có 40 Dân-biểu, Nghị-sĩ giới thiệu hoặc 100 Nghị-viên nên đã khiến liên-danh Dân-chủ quá tham lam với hết chữ ký để đến nỗi Tối-Cao Pháp-Viện phải vô-hiệu-hóa số chữ ký của Nghị-viên. Ông Nhung tỏ vẻ giận dữ khi nhắc lại lời ông Bunker cho rằng dân-tộc Việt-Nam chậm tiến bầu cử một liên-danh cũng được và ông Nhung ví những lời này như cây đồng trụ ô-nhục mà Mã-Viện đặt ở Việt-Nam trước kia.

Sau đó Tối-Cao Pháp-Viện xử đến vụ 4 công-dân Khánh, Lợi, Ruyết, Long. Các luật-sư Nguyễn-phước-Đại và Phạm-nam-Sách đã thay mặt 4 bị can này để nêu cáo lập-luận trước đại-hội đồng tối-cao pháp-viện.

Với thế xa-luân-chiến nhíp-nhàng, bà luật-sư Nguyễn-phước-Đại tấn-công ở tiền-diện pháp-lý chính-trị, còn luật-sư Phạm-nam-Sách thì mai-phục ngổ hậ, các luật-sư nguyên-đơn đều đã nhằm vào một điểm chung : Cuộc bầu cử là bất-hợp-hiến và bất-hợp-thức vậy thì không thể hợp-thức hóa được. Theo các luật-sư nguyên đơn, luật số 009/71 ngày 23.6.1971 mặc nhiên nhìn nhận phải có hai liên-danh trở lên, vì điều 19 khoản 3 của luật này đã ghi "trong trường-hợp chỉ có hai liên-danh ứng-cử..." Sau nữa, cuộc bầu-cử chỉ có một liên-danh mà lại là liên-danh của Tổng-Thống đương-nhiệm thì như vậy rõ-ràng là những quyết-định về mình sẽ do chính mình làm ra và cũng sẽ do chính mình giám-sát việc thi-hành, điều này quả là bất-hợp-tình và bất-hợp-pháp.

Cuối cùng, vừa hùng hồn lưu loát vừa bi-ai đến gây xúc-động bà Đại nghẹn-ngào xin quý vị thẩm-phán tối-cao tuyên-bố cuộc bầu-cử bất-hợp-thức vì bà cho rằng chỉ cần 5 vị thẩm-phán tối-cao đồng ý là có thể thực-hiện được một

cuộc cách-mạng không đổ máu và một cuộc bầu-cử khác sẽ được tổ-chức trong vòng 3 tháng tới.

Và cho mãi tới trưa Tối-Cao Pháp-Viện vẫn chưa đi tới kết-quả nào.

B.- PHÁN-QUYẾT CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Đại-hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện sau 3 ngày nghị-án và 4 lần hoãn tuyên án hồi 12giờ30 trưa ngày 22.10.1971 đã tuyên án cùng hợp-thức-hóa, tuyên bố kết-quả cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3.10.1971 gồm những chi tiết sau :

Đúng 12giờ30, sau khi cơm nước xong, trước sự chờ đợi của báo-chí, Thẩm-phán Trần-van-Linh mở cửa ra trước, tiếp theo sau là 8 ông áo mũ đi ra theo trước tòa tuyên án:

- Vụ thứ nhất, vụ bảo-hiến do Giáo-sư Bùi-Nhung kiện, bác về cả hình-thức lẫn nội dung, bất khả xét xử. Tỷ lệ biểu-quyết là 6/3.

- Vụ khiếu-nại cuộc bầu-cử ngày 03.10.1971 của 4 cử-tri do bà luật sư Nguyễn-phước-Đại nhiệm cách biện hộ. Tòa tuyên bố chấp nhận hình thức nhưng bác nội-dung vì đơn kiện đã nhằm vào bản-chất của cuộc bầu-cử không phải là một đơn khiếu-tố về các thể-thức và kết-quả cuộc bầu-cử trong các điều-kiện pháp-ly.

Phán-quyết này có 8 phiếu chống một phiếu không chấp nhận.

- Và Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện Trần-van-Linh tuyên bố hợp-thức-hóa cuộc bầu cử như sau :

Tối-Cao Pháp-Viện Việt-Nam Cộng-Hòa sau phiên họp đại-hội-đồng các ngày 19, 20, 21 và 22.10.1971 chiếu điều

54 Hiến-pháp và các điều khoản chuyển tiếp tuyên bố chấp nhận hợp-thức-hóa cuộc bầu-cử ngày 3.10.1971 với 6.331.918 cử tri có 5.971.714 cử tri đã tín nhiệm liên-danh dân-chủ.

Tuyên bố kết-quả, ông Nguyễn-van-Thiệu đắc cử Tổng Thống và ông Trần-van-Hương đắc cử Phó Tổng-Thống. Quyết định này đã được biểu- quyết với 8 phiếu thuận 1 phiếu chống.

Tuyên bố bế-mạc phiên Tòa.

C.- DỰ-LUẬN CỦA CHÍNH-GIỚI ĐỐI VỚI PHÁN-QUYẾT CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Sau phán- quyết của Tối-Cao Pháp-Viện, ai phủ-nhận vẫn phủ nhận, ai chống vẫn chống, ai bênh vẫn bênh, rất ít ý kiến mới. Chính giới không ngạc-nhiên mấy về phán- quyết của Tối-Cao Pháp-Viện.

Để phản- ảnh dư-luận của chính-giới. Sáng ngày 23.10.1971 phóng-viên nhật-báo Chính-luận đã mở cuộc phỏng vấn chớp-nhoáng :

1)- Bênh-vực :

Nghị-sĩ Nguyễn-van-Ngãi : "Quan- điểm của Tối-Cao Pháp-Viện rất đúng đắn, phù hợp với tinh-thần của hiến-pháp, của luật bầu-cử, của lẽ phải. Đó là một phán- quyết thể hiện tư thế độc lập của Tối-Cao Pháp-Viện mặc dù các phe nhóm chống đối đã cố gắng gây ép lực và ly gián đối với Tối-Cao Pháp-Viện. Phán- quyết này quả thật có tính cách khích-lệ và có tính cách tán thương. Người ta có những lý do chính đáng để tin tưởng thái- độ khách-quan, vô tư và độc lập của Tối-Cao Pháp-Viện".

Nghị-sĩ Nguyễn-van-Quế : "Phán- quyết xác đáng. Tất cả mọi người phải tuân theo vì Tối-Cao Pháp-Viện là cơ-quan tư-pháp tối-cao của quốc-gia".

Nghị-sĩ Trần-ngọc-Oành : "Một phán quyết tốt đẹp hợp tình, hợp lệ. Vì không lẽ lại tổ chức bầu cử lại sao? Như tôi đã trình bày độc diễn của nước Tân-gia-Ba là một gương sáng phải noi theo".

2)- Chống đối :

Nghị-sĩ Tôn-thất-Niệm : "không một ai ngạc nhiên trước phán-quyết của Tối-cao Pháp-viện nếu đã từng theo dõi công việc làm của cơ-quan này từ giai-đoạn thu đơn ứng-cử đến giai-đoạn niêm-yết danh-sách lần thứ nhất, lần thứ nhì. Tuy nhiên trước dư-luận chống đối, tôi đã có niềm hy-vọng Tối-Cao Pháp-Viện sẽ có một phán-quyết xây-dựng miền Nam. Nhưng phán-quyết xây dựng đã không có".

Khối dân-tộc ra thông-cáo số 1 nguyên văn :

Thực là một tình-cờ lịch-sử, vừa đúng 1 tháng sau bản tuyên cáo 22.9.1971 của Thượng-nghị-viện xác nhận rằng cuộc độc-diễn 3.10.1971 là trái lòng dân và vượt ra ngoài khuôn khổ luật định thì ngày 22.10.1971 Tối-Cao Pháp-Viện đã hợp-thức-hóa màn độc diễn.

Trong bản tuyên-ngôn ngày 14.10.1971 do 57 Nghị-sĩ và Dân-biểu ký cũng như nhiều lần tại diễn đàn Thượng-nghị-viện và nhất là trong phiên họp khoáng-dại ngày 19.10.1971 các Nghị-sĩ trong liên-danh Hoa sen và khối dân tộc đã phủ nhận màn độc-diễn này vì tính cách vi-hiến, vi pháp và bất-hợp-thức.

Trước hai tinh-thần, hai thái độ ấy lịch-sử và dân tộc sẽ phán xét vụ án dân-chủ 1971.

3)- Chiết-trung :

Nghị-sĩ Đặng-văn-Sung bày tỏ ý kiến như sau về phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện.

Đó là nhiệm-vụ và quyền hạn trước lịch-sử của Tối-Cao Pháp-Viện. Ta chỉ nên để ý cuộc bầu cử Tổng-Thống vừa qua mang đến một tình-trạng khủng-hoảng, có tính-cách chính trị nhiều hơn pháp lý. Có những hành-vi không vi-phạm nhưng phi chính-trị. "Ba ứng-cử-viên đã gây một tình trạng kẹt xe" cho quốc gia, kẻ nhiều người ít phải chịu trách-nhiệm. Tình trạng kẹt xe đã để lại cho quốc-gia một sự chia rẽ trầm-trọng. Ước mong ông Tổng-Thống mới sẽ có những cố gắng để thực-hiện sự đoàn kết quốc-gia.

Trước mặt còn rất nhiều khó khăn, khó giải-quyết nếu không thực-hiện được một sự đoàn-kết quốc-gia sâu rộng.

*
* *

B.- ẢNH-HƯỞNG VÀO HIỆN-TÌNH CHÍNH-TRỊ

1)- Trên bình-diện quốc-tế :

Dư luận đã phê phán về cuộc bầu-cử 3.10.1971 theo nhiều khía cạnh khác nhau, khen cũng có mà chê cũng nhiều.

- Trước tiên, đã có những nguồn dư-luận nghi-ngờ về tính-cách trong sạch và dân-chủ của cuộc bầu-cử.

Tại Hoa-Kỳ, hơn 130 nghị-sĩ và dân-biểu đã ký tên trong một bản tuyên ngôn chống lại cuộc bầu-cử mà họ cho là "phản dân-chủ" này. Cũng tại Hoa-Kỳ, theo đài VOA tối 30.9.1971 một tờ báo xuất bản ở KENTURKY đã viết rằng : "Cái thực quyền ở Saigon đã được biểu dương hơi quá lộ liễu đối với người Việt-Nam cũng như đối với thế-giới, đến mức mà người ta khó mà tin được nhiều về công cuộc vận-động và kết quả bầu cử".

Một tờ báo khác, tờ Newsweek thì lại chú trọng tới hậu-quả của cuộc bầu-cử "thiếu dân chủ" này là căn-bản pháp-lý chính-trị của chế-độ ông Thiệu sẽ bị lung lay. Hai tuần sau bầu cử tờ báo này đã nhận-định rằng mặc dầu ông Thiệu hài lòng về cuộc đầu phiếu tín nhiệm nhưng cái thể hợp-pháp chính trị của ông ta "mơ hồ hơn lúc nào hết".

Ở Anh-Quốc, tờ Financial Times ra ngày 26.9.1971 còn chỉ trích nặng nề hơn. Tờ báo này viết rằng cuộc độc-diễn của ông Thiệu "làm cho Hoa-Kỳ không còn khoe khoang được gì về nền dân-chủ mà Hoa-Kỳ đã khổ-công thiết lập tại Nam-Việt".

- Tuy nhiên, dù chỉ trích thế nào chăng nữa, dư-luận tại các quốc-gia Tây-phương, nhìn chung, đều không coi cuộc bầu cử này là "quá tệ". Tại Pháp chẳng hạn, theo cựu Bộ-trưởng Pinay trong chính phủ De Gaulle tuy người ta có chỉ-trích ông Thiệu nhưng phần đông dân-chúng và chính-phủ Pháp đều không coi cuộc bầu-cử 3.10.1971 là phản dân-chủ hơn những cuộc bầu-cử tại các quốc-gia theo xã-hội chủ-nghĩa.

lượng chính-trị bắt buộc phải liên minh và kết hợp nhau, nghiên-cứu và chuẩn bị chu đáo cho những kỳ bầu cử sau. Sự kiện ấy quả thuận lợi cho sinh hoạt chính-trị trong tương lai.

2)- Đối với uy-tín của các cơ-quan công-quyền :

Sau nhiều xáo trộn, có người nghĩ rằng Quốc-hội và Tối-Cao Pháp-Viện đã bị các thế lực chính trị chi phối. Người ta lại còn có thể nghĩ rằng hai cơ quan này đã bị hành-pháp khống-chế, không làm tròn nhiệm-vụ hiến-định một cách khách-quan, vô tư và không giữ đúng vị thế của mình trong chế-độ dân-chủ phân-quyền.

Tuy nhiên, các sự kiện đã xảy ra cũng cho thấy rằng sự nhất trí của quý vị đồng lãnh-đạo trong một cơ-quan là một yếu-tố quan-trọng để chống lại ảnh-hưởng từ bên ngoài, sự ý-thức về trách-nhiệm, giữ tròn phẩm-cách và đức độ của quý vị sẽ mang lại niềm tin nơi người dân.

Trước những luồng dư-luận hoan-nghênh hay chỉ-trích những cá nhân hay những cơ-quan liên-hệ có thể sẽ khiến cho các vị lãnh-đạo trong mỗi cơ-quan sau này sẽ lưu tâm làm tròn vai-trò của mình để phục-vụ quyền-lợi của quốc-gia hơn là quyền-lợi cá-nhân.

3)- Đối với vấn-đề đối-lập và hệ-thống chính-đảng :

Chống độc-cử, các đoàn-thể đối lập đã hoạt-động tích-cực. Nhưng cuối cùng, đối lập phải thất bại. Nguyên nhân rõ nhất là tình-trạng phân-hóa của đối lập, không có một lãnh-tụ cũng như một kế-hoạch hành-động chung.

Với kinh-nghiệm đó, các đảng phái, phe nhóm đối lập sẽ tự thấy nhu-cầu cấp-thiết là phải liên kết và chỉnh đốn lại hàng ngũ, nỗ lực trong tương lai, có thể tranh đấu tích cực và có hiệu-quả hơn.

2)- Trên bình-diện quốc-nội :

Tổng-Thống Thiệu đã thắng, với số tham tối đa, phe chống đối đã bại, chính-tình nội bộ tạm ổn định. Chính-quyền Việt-Nam Cộng-Hòa không còn quá vất vả trong vấn đề đối nội và đã có thể mạnh mẽ đấu-tranh chính-trị với phe bên kia trên bàn hội-nghị và tại lãnh-thổ Việt-Nam Cộng-Hòa cũng như trên chính-trường quốc-tế ngõ hầu mang lại một nền hòa bình công chính và lâu dài cho xứ sở vậy.

*
* *

Tại Anh, tờ Daily Telegraph, tuy cũng công-nhận nền dân-chủ tại Việt-Nam Cộng-Hòa qua cuộc bầu cử 3.10.71 "không được tôn trọng là bao", nhưng "với số phiếu rất lớn ủng hộ ông Thiệu, đã cho thấy mức độ ảnh hưởng của ông Thiệu tại nông-thôn". Theo báo này, "Tổng-Thống Thiệu đã khéo tổ-chức nắm vững được những cơ-quan hành-chánh và hội đồng địa-phương để bảo đảm là sẽ được một số phiếu lớn tại nông thôn".

Theo đài BBC, tối 5.10.1971. Tờ Guardian cũng cho rằng ông Thiệu tái đắc cử trong những "điều-kiện khả nghi", tuy nhiên, đó là "điều cần-thiết để miền Nam Việt-Nam khỏi rơi vào tay Cộng-sản".

Cũng theo đài BBC, tờ Sunday Times bênh vực ông Thiệu tích-cực nhất. Tờ báo này coi việc Hoa-Kỳ "đành phải chịu thua" ông Thiệu và bất-đắc-dĩ ủng-hộ ông ra ứng-cử một mình là một việc có thể khiến cho Bắc-Việt "phải bối rối, khó hiểu" vì họ thường tuyên-truyền ông Thiệu như là bù nhìn của Mỹ, nhưng không ngờ "bù nhìn Nguyễn-văn-Thiệu" lại cứng đầu cứng cổ quá. Cũng theo báo này, thật là không công bằng chút nào nếu ta coi nhẹ Tổng-Thống Thiệu, "một người đã có thể lãnh đạo được một trong những dân-tộc khó cai-trị nhất trên thế-giới". Và tờ báo này kết-luận ông Thiệu là nhân-vật duy nhất thực sự có uy-thế ở trong nước mà không một chính-trị-gia nào dám tranh đua với ông. Và "thật là không công-bằng chút nào nếu người ta cứ coi ông ta như là một nhà độc-tài".

Sau cùng, tờ Newsweek ở Mỹ, ra ngày 18.10.1971, cũng cho biết là có nhiều người Mỹ đã bênh-vực Tổng-Thống Thiệu. Những người này cho rằng bất cứ một sự cởi mở thật sự nào về chính trị tại miền Nam Việt-Nam trong lúc này cũng sẽ tai hại, và chỉ có chế độ cứng-rắn của ông Thiệu mới làm được việc.

TỔNG LUẬN

TỔNG LUẬN

Cuộc bầu cử Tổng Thống 3.10.1971 đã làm cho báo chí, dư-luận tổn hao biết bao nước bọt giấy mực từ mấy tháng trước khi cuộc bầu cử chính thức khai diễn.

Cuộc bầu cử này đã được dư luận xôn xao ngay từ khi Hạ viện còn đang thảo-luận về dự luật bầu cử Tổng Thống và Phó Tổng Thống nhiệm kỳ 1971-1975.

Biết bao cuộc tranh luận sôi nổi đã diễn ra quanh khoản 7 điều 10 của dự luật này theo đó các ứng cử viên Tổng Thống phải có sự giới thiệu của 40 nghị sĩ dân biểu hoặc 100 nghị viên đô, thị, Tỉnh trên toàn quốc, chính giới Saigon đã nhìn thấy trước điều này sẽ hạn-chế quyền ứng-cử và càng giúp cho Tổng Thống Thiệu thêm ưu-thế thắng cử.

Cũng ngay từ giờ phút đó, Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ bắt đầu quyết liệt chống lại Tổng Thống Thiệu vì ông Kỳ cho rằng ông Thiệu đưa ra điều khoản đó để gạt ông ra khỏi cuộc chạy đua vào dinh Độc-Lập.

Nhưng dù có quá nhiều sự chống đối, luật bầu cử Tổng Thống với khoản 7 điều 10 vẫn được hạ-viện chung quyết và Tổng Thống Thiệu ban hành. Kế đó, Tối-Cao pháp viện cũng phán quyết điều khoản này là hợp-hiến và hợp-pháp.

Trong lúc một số dư-luận vẫn còn đang bất mãn về khoản 7 điều 10 Luật bầu cử Tổng Thống, người ta đã kinh ngạc nhiều khi hay biết Tổng Thống Thiệu ngoài việc có một

số lớn chữ ký của Nghị sĩ, dân biểu còn được thêm 450 chữ ký của nghị viên, chỉ chừa lại hơn 90 chữ ký của nghị viên mà thôi. Do đó, Phó Tổng Thống Kỳ dù muốn thế nào đi nữa, cũng chẳng làm sao có thể kiểm cho đủ số chữ ký luật định.

Thế rồi, từ đó, cuộc bầu cử càng ngày càng có thêm nhiều điểm đặc biệt lạ lùng, chưa hề thấy ở bất cứ một cuộc bầu cử nào trước đây.

Khi cả hai ứng cử viên Dương-văn-Minh và Nguyễn-Cao-Kỳ đồng thành quyết định rút lui khỏi cuộc bầu cử, Tổng Thống Thiệu vẫn cương quyết tranh cử một mình và dự luận gọi cuộc bầu cử này là cuộc bầu cử độc diễn. Trong thời Đệ Nhất Cộng Hòa cuộc bầu cử Tổng Thống năm 1961 cũng có tới 3 ứng cử viên và trong cuộc bầu cử Tổng Thống năm 1967 đã có tới 11 liên danh tham dự, và vì đây là một cuộc bầu cử đơn danh xảy ra lần thứ nhất nên cuộc vận động tranh-cử cũng hoàn toàn khác lạ với các cuộc bầu cử khác.

Liên danh Dân chủ chỉ nói chuyện trên các hệ thống truyền thanh, truyền hình bốn lần chứ không hề tổ chức các cuộc họp báo, các buổi tiếp xúc trực-tiếp với cử-tru. Ngoại trừ một lần duy-nhất đi vận-dộng tranh cử tại một nơi ở Pleiku. Tại đây ông đã đi bắt tay cùng đồng bào thương. Ngoài ra cũng không đăng báo quảng cáo, ngoại trừ các tờ báo thân chính-quyền tự-dộng đăng hình cổ động cho liên danh dân-chủ.

Một điểm khác biệt cần ghi nhận là bích chương của liên-danh dân-chủ đã bị các đoàn biểu tình xuống đường tháo gỡ đem đi đốt. Sự kiện này không hề thấy trong các cuộc bầu cử dưới thời Tổng Thống Ngô-Đình-Diệm vào hồi năm 1967.

Và có lẽ cũng là lần đầu tiên một vị Tổng Thống công khai ra lệnh cho Cảnh Sát bắn bỏ những kẻ xuống đường bạo động đốt xe...

Trong cuộc bầu cử Tổng Thống năm nay, sự chống đối đã lan rộng qua nhiều thành phần khác nhau: Phật-giáo, Công giáo, phế-binh, đoàn thể, chính khách... mặc dù các sự chống đối chẳng đem lại một kết quả cụ thể nào.

Đây cũng là lần đầu tiên khi bỏ phiếu cử-tru chỉ nhận được có một lá phiếu và lần đầu cử trư được chính quyền chỉ dẫn cách thức bỏ phiếu bất hợp lệ.

Tổng Thống Thiệu đã xác nhận cuộc bầu cử Tổng Thống kỳ này có tính chất khá đặc biệt.

Nhưng nhờ ngày 3.10 cũng đã qua đi như những ngày khác, mặc dù người ta đã gán cho nó một cái tên quá đẹp: ngày dài nhất.

Cơn sốt đã qua, có thể một cơn sốt được phần nào nguy tạo để làm cho tấn tuồng "độc diễn" được xem trò không phải đối với người dân trong nước, trái lại đối với dư luận thế giới vì những cuộc xáo trộn chống đối của các tôn giáo, đoàn thể chính-trị, thương-phế-binh và sinh-viên thanh-niên đã chứng-mạnh một cách gián tiếp nhưng cụ thể rằng miền Nam này vẫn dân chủ hơn miền Bắc, những "nhóm chống đối" đã được công khai nói lên những ý nghĩ của họ bằng mọi hình thức đối kháng kể cả bạo động.

Chính phủ và nhất là cá nhân của Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu cũng đã được đề cao. Vì trong cơn sóng gió vừa qua

ông đã bình tĩnh lèo lái con thuyền quốc gia và Cộng Sản đã thật sự suy nhược đến mức độ không thể lợi dụng được những cuộc xáo trộn tại các thành phố để tấn công vào lãnh thổ bằng quân-sự.

Đối với 300 chánh khách và nhà báo tham-dự cuộc bầu cử với tánh cách quan sát viên, cuộc bầu cử này cũng rất thành công như những cuộc bầu cử khác, đó là các chánh trong các bản tin tức và bài bình luận của họ gửi về nước, còn những câu bóng gió chỉ có giá-trị làm cho bài báo của họ thêm phần vui tươi mà thôi. Sir Thompson, chuyên gia chống du kích chiến vang lừng thế giới, có lẽ đã hối hận với lời tiên đoán của ông cho rằng Tổng Thống Thiệu khó lòng được quá 50%.

Sự đắc cử quá huy-hoàng vượt xa ngoài ước vọng của Liên-danh dân-chủ sẽ ảnh hưởng nhiều đến công việc lãnh đạo của hai ông Tổng Thống và Phó Tổng Thống.

Liên hoan tất phải có. Việc quan hệ là chờ suy sưa về những chén rượu khải hoàn để rời ngũ yên trên chiến trường mà quên hết công việc giữ thành.

- Toa thuốc đầu tiên phải nhắm vào mục-dịch giải tỏa bầu không khí căng-thăng mấy lâu nay. Sự khoan-hồng và rộng rãi khi được phe chiến-thắng sử-dụng không có nghĩa là mềm yếu trước kẻ địch, trái lại đó là thái-độ hiểu biết của kẻ đã nắm vững tình thế trong tay. Đối với những cá nhân hay những phe nhóm đã chống đối trong những ngày vừa qua, chánh quyền nên coi đó như những hiện tượng thông thường của bầu không khí tranh cử dân-chủ, nó giúp cho việc chiến thắng thêm ý nghĩa mà thôi. Trái lại nếu

phê chiến thắng trong cơn hưng say chỉ lo nghĩ đến việc trả thù hay trả đũa thì những kẻ chiến bại bị dồn vào tình trạng tuyệt vọng do đó có thể có những hành động liều lĩnh làm cho tình thế càng trở nên khó khăn và tạo môi trường cho những vi-trùng xâm-nhập vào cơ-thể trong một bầu không khí nhiễm độc đến mức tối đa.

- Toa thuốc thứ hai phải nhằm vào bổ-dưỡng cơ-thể của chính mình và vị thuốc quan-trọng của toa-thuốc này là phải nhằm vào việc trị những chứng bệnh hiện đang nằm trong cơ thể ví dụ như bệnh thối nát tham-những.

- Toa thuốc thứ ba phải được coi như một toa thuốc đại bổ cho chế độ và cho cơ thể miền Nam: đó là việc áp dụng thể thức điều hành cho một chính quyền có căn-bản dân-chủ.

Nguyên tắc tam quyền phân lập nên được tôn trọng đến mức tối đa mặc dù ở bất cứ nước nào trong thế giới tự do quyền hành pháp bao giờ cũng có khuynh hướng lấn áp quyền lập pháp và tư pháp.

Chính sự phân quyền này được người xưa đặt ra để ngăn chặn những nhà cầm quyền vì quá say sưa với quyền hành mà dễ trở nên độc tài. Trong quá khứ, bộ máy dân chủ theo nguyên tắc tam quyền phân lập này bị dư luận hồ nghi và châm biếm khiến thể chế dân chủ tại miền Nam này mất phần lớn hiệu năng của nó trong công cuộc đấu tranh chống lại thể chế độc tài đảng trị ngoài Bắc.

Ngoài việc phải áp-dụng đúng đắn nguyên lý dân chủ trong việc điều hành quốc gia trên nguyên-tắc phân quyền rõ rệt, chính quyền còn nên để cơ hội cho mọi

người và phe nhóm đối-lập được hoạt-động một cách công khai để trở thành một cơ cấu đấu tranh trên tinh-thần dân-chủ trong khuôn khổ hợp pháp và hợp hiến.

Chính nhờ có cơ cấu đối lập mà người lãnh đạo không bị đăm mây mù "gia nô" bao phủ ngăn chặn những cái nhìn vào thực tế hàng ngày khiến cho nhân-quan của người lãnh đạo không còn đủ sáng suốt để giải quyết những vấn đề quan trọng của quốc-gia.

Vì tình thế bất buộc chẳng đặng đừng Tổng Thống Nguyễn-văn-Thiệu đã phải "độc diễn" trong ngày 3.10.71 theo như lời ông nói với cử-tri, thật ra ông vẫn muốn có một màn đồng trình diễn vui vẻ hơn.

Hiện nay màn "độc diễn" đã thành công và chúng ta mong rằng trong nhiệm kỳ II Tổng Thống Thiệu không chơi trò "độc diễn" hàng ngày trái lại ông sẽ đồng trình diễn với vị lãnh đạo ở hai cơ cấu khác là lập-pháp và tư-pháp và hơn nữa ông cũng nên sẵn sàng chấp nhận để cho khán-giả được nổi lên tiếng nói của họ trong lúc những nhà lãnh-đạo diễn tấn tuồng dân-chủ phở-trương nghệ thuật trước quảng đại quần chúng.

Hết tài trình diễn của 3 vị lãnh đạo này hấp dẫn đến mức độ thu hút hết tâm hồn quần chúng thì trong một ngày không bao xa, họ sẽ không còn háo hức xem những gánh hát khác trình diễn, mặc dù coi khỏe tốn tiền lúc đầu.

Được vậy, lúc đó miền Nam Việt Nam trở nên tương đồng vách sắt của chế-độ dân-chủ bảo-vệ người dân miền Nam không bị những vị trùng khác tác hại vậy.

Viết xong ngày 15.3.1973

THƯ TỊCH

VAN-KIỆN PHÁP-LÝ

- Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa 1.4.1967.
 - Luật 009/71 ngày 23.6.1971 quy định thể thức bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa nhiệm kỳ 1971-1975.
- Và các van-kiền lập quy thi hành luật này.
- Hồ sơ bầu-cử tại Tối-cao Pháp-viện và Bộ Nội-Vụ.

GIẢNG-VĂN

Các giảng-văn tại các ban Đốc-Sự; và Tham-sự hành-chánh của :

- Giáo sư Nguyễn-văn-Bông
- Giáo sư Nguyễn-văn-Tương
- Giáo sư Tạ-văn-Tài.

SÁCH

- Nguyễn-văn-Bông Luật Hiến-pháp và Chính-trị-học. Saigon 1969.

NHẬT-BÁO

- Tin Sáng, Hòa-Bình, Sóng Thần, Chính-Luận, Đuốc-Nhà Nam, Cấp-Tiến, Độc-Lập, Quật-Cường (từ 1.12.70 đến 31.10.71).

BÁO ĐỊNH-KỲ

- Tuần báo Đời số 99, 103, 104
- Tuần báo Tìm Hiểu số ra mắt, số 2,3,4, 67.

- b -

- Nguyệt-san Cấp-Tiến số 30, 36
- Tập-san Nghiên-cứu hành-chánh số 2, số 4 năm 1971, số 1 năm 1972
- Tập-san Quốc-Phòng số 2, 3 năm 1970.
- Đặc-san Đất-Việt - Sinh-viên Quốc-Gia Hành-Chánh.

ÁN-PHẨM CÔNG-QUYỀN

- Công báo Việt-Nam Cộng-Hòa (các số có đăng các văn kiện pháp lý liên quan đến cuộc bầu-cử 3.10.1971).
- Vụ án kiểm-soát hiến tính điều 10 khoản 7 Luật số 009/71 ngày 23.6.1971 bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

LUẬN-VĂN

- Báo chí Việt-ngữ và cuộc bầu cử Tổng-Thống 3.10.71 của Trần-thanh-Quang tốt nghiệp cử-nhân báo chí Viện Đại-Học Vạn-Hạnh.
- Cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 3.10.1971 của sinh viên Trương-minh-Hòa Đốc-sự 17B.



Số: LA 09 2013--

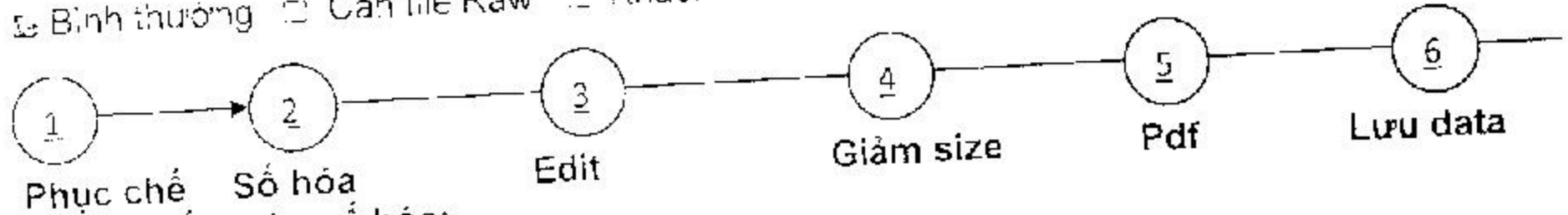
PHIẾU ĐÁY CHUYÊN

I. Thông tin về tài liệu

- Ký hiệu: *C.V.H.S. 72*
- Loại tài liệu: *Sách*
- Người giao: *Khách*

Tên tài liệu: *Cuốn sách Tổng Thuyết và P. Lăng Kính*
 Kích thước, số trang: *100 Tr.*
 Người, ngày nhận: *Quá 01-04-13*
 Khác (tư nhân):

- Hợp đồng Kế hoạch
- Yêu cầu scan: Bình thường Cản file Raw Khác:



II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật:
- Người thực hiện: Thời gian:

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Bookeyes. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Proserv. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Khác..... Người thực hiện: *Tiến* Thời gian: *01/04* Kỹ thuật:

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

- Edit
- Giảm size
- PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu)
- Phục vụ hạn chế
- Phục vụ rộng rãi